NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3163 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY CHỦ-NHẬT 2 OCTOBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

DÉPÔT LÉGAL
INDOCHINE
Nº 7226

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Một tin mừng cho xứ Trung-kỳ

Trong ba xứ nước Nam, thì xứ Trung-kỳ là nơi khai hóa sau hết, ngoài vì với xứ Bắc-kỳ là kinh-đô cũ của mấy đời đế-vương, hấp thụ cái văn-hóa của Tàu đã mấy nghìn năm, bây giờ lại là thủ phủ cõi Đông-pháp, chính-phủ lại hết sức mở mang, trong vì với xứ Nam-kỳ là nơi nước Pháp sang kinh-lý trước tiên, chính-trị học thuật cho đến trăm công nghìn việc, đều đại đoạn thay đổi. Vả lại một mặt rừng, một mặt bể, hình đất rất eo hẹp, lại sỏi cát nhiều, mầu đất cũng xấu, trừ ra vài tỉnh, như Thanh-hóa và Bình-định, mặt đất rộng, khí giời tốt, nghề làm ruộng cũng có phần phát đạt, còn thì phần nhiều trông vào lâm lợi và hải lợi, mà số người cùng khốn rất nhiều. Lại vì đường giao thông chưa được tiện lợi, người các nước qua lại chưa đông, kiến-văn hãy còn chật hẹp, mà nghề công nghệ thương đều chưa được phát đạt tinh tiến bằng mọi nơi. Vào khoảng giảm bảy năm nay, chính-phủ hết sức mở-mang, đường xe lửa từ Tourane ra Bắc đã đặt xong, viện Trung-kỳ nhân dân đại-biểu đã thành lập, để rèn tập nhân dân về đường chính-trị. Hiện nay những người có học-thức, thì theo cái ý tốt của chính-phủ, đã hết sức cổ-động hô hào, xô đẩy quốc-dân vào đường thực-nghiệp, mong đua đuổi với trong Nam ngoài Bắc để cùng mưu cách sinh tồn. Hội Trung-kỳ công thương liên hiệp hiện đương gia công tổ-chức, đương chiêu tập cổ-phần, mong thu góp lấy một cái vốn to, để chế tạo các thứ hàng hóa, rồi thông thương đi khắp mọi nơi. Hội ấy mục đích rất chính-đại, cử động rất quang minh, là một việc rất hợp thời, mà ở Trung-kỳ lại là việc mới có lần thứ nhất, chắc là được nhân dân hoan nghênh, mà sự thành lập hẳn không đến nỗi khó khăn cho lắm.

Nước Nam là một nước rất nghèo ở thế giới bây giờ, mà trong nước Nam, thì Trung-kỳ lại là một xứ nghèo hơn các xứ khác, cái kết quả xấu ấy tuy cũng có nhiều nguyên nhân, mà một phần lớn thì tại nghề công chưa tinh tiến và nghề thương chưa phát đạt. Trung-kỳ tuy ở vào một nơi đất cát không được tốt, sự tiến hóa lại ở sau, nhưng cũng cùng một nòi giống cùng một gân óc, trí thông minh và tài hoạt bát, cũng chẳng kém gì người Bắc người Nam. Bây giờ đã có người biết lo sâu tính xa, hiểu thấu cái căn nguyên bệnh nghèo muốn tìm phương cứu chữa, đã hô hào cổ động, tổ chức ra cuộc buôn to, cùng nhau góp của góp công, mở rộng con đường thực nghiệp, có người xướng tất có người họa, sự thành lập tất cũng không xa. Hội Công thương liên hiệp này mà thành lập vững vàng rồi, thì cái phong trào thực nghiệp chấn hưng, tràn trải chắc một ngày một rộng. Biết đâu rằng năm bảy năm về sau đây ở khắp trong xứ Trung-kỳ, người ta chẳng trông gương sáng ấy mà đua nhau theo, nơi này lập thương hội, nơi kia mở công xưởng, thực-nghiệp ngày thêm phát đạt, đủ sức với trong Nam ngoài Bắc, tranh mối lợi ở trong thương trường, đó cũng là một việc có thể đoán trước và tin trước được vậy.

Nghe tin này ai lại chẳng có lòng mừng cho sự tiến-hóa ở xứ Trung-kỳ, muốn hết sức tán thành, mong cho công việc mau thành tựu, nhưng mừng thật đáng mừng, mà vẫn có một phần đáng lo ngụ ở bên trong, nhân tiện xin bầy tỏ ra đây, cũng là lấy sự từng chải ít nhiều, dùng lời ngay mà kính bảo anh em, và mong rằng lời này là lời của một người quá lo xa, thì thật là một mối hạnh phúc rất to cho đường thực-nghiệp của xứ Trung-kỳ sau này vậy. Ở xứ Bắc-kỳ, cái phong trào hợp cổ doanh thương có cũng đã lâu, các thương hội thành lập cũng không phải là ít, nhưng thành lập tuy vẫn thường có, mà thất bại cũng thường thấy luôn, cái kết quả xấu ấy, đã đành tại mình làm ăn chưa thạo, lịch duyệt chưa nhiều, mà một phần lớn là tại mình thương đức hãy còn thiếu thốn. Những người coi việc trong hội, vì cái lòng tự kỷ quá sâu, không biết kính trọng mối lợi công, mới lạm dụng cái lòng tin cậy của người trong hội, mà thừa cơ xẻo xén, đến nỗi mưu gian bại lộ, mà người trong hội mới sinh ra ngờ vực lẫn nhau, khiến cho vốn liếng của hội ngày càng hao hụt; hoặc là không tính việc lâu dài, chỉ ham cái lợi nhỏ nhen ở trước mắt, trong sự mua bán giao dịch, không giữ được trung hậu thật thà, khiến cho người mua phải tỏ ý phàn nàn, mà mối hàng ngày càng thưa vắng. Vậy ở nước ta bây giờ, hợp cổ doanh thương là một việc rất nên làm, mà ở xứ Trung kỳ, lại là một việc nên làm lắm, chỉ sợ rằng khi đầu dùng sức bao nhiêu người gây dựng ra thật là khó, mà sau vì sự tham lận của một vài người phá hại đi thật là dễ dàng. Những người có nhiệt-thành, có nghị-lực, muốn gây dựng ra công cuộc to lớn, trước là giữ lấy mối lợi, sau là treo tấm gương sáng cho người khác theo, việc khởi thủy đã đành phải dụng công, mà việc thiện chung lại càng nên lưu ý lắm vậy.

H. T. B.

CÁI TÔN-GIÁO MỚI Ở ẤN-ĐỘ

Chắc độc-giả còn nhớ trước đây bản-quán đã lược thuật về một cái tôn-giáo mới ở Ấn-độ, chủ động là Krishnamurti.

Mới đây, tại Ommen bên Hà-lan có họp kỳ đại hội-đồng hội *Ordre de l'Etoile*, người đến dự đông lắm, Mme Annie Besand có tán dương về cái đạo mới ấy cho người các nước Âu-châu nghe, làm cho ai nấy phải sinh lòng hâm mộ.

Nguyên là từ mười sáu năm nay, hội *Ordre de l'Etoile* đã truyền-bá cái tín-ngưỡng rằng sẽ có một bậc Đại-cứu-thế ra đời, để cứu khổ cứu nạn cho nhân-thế, bây giờ hội ấy lại công nhận rằng cái ngày bậc cứu thế ấy ra đời thật đã tới nơi, mà chính Krishnamurti là bậc cứu thế ấy.

Krishnamurti có tuyên-bố rằng cái chức-vụ của hắn không phải là làm việc huyền-bí kỳ-diệu gì đâu, chẳng qua là chỉ phụng-mệnh đem cái chân hạnh-phúc mà phân-phát ra cho đời đấy thôi.

Vô-tuyến-điện

Ngày 29 septembre 1927

Nước Pháp

Cựu chiến binh Hoa-kỳ

M. James Barton, *Adjudant général* của *American Légion* có nói tướng-sĩ Hoa-kỳ trong khi sang chơi nước Pháp được thấy tình thân ái thành thực và mạnh mẽ, lại biết rõ thêm nước Pháp, và tấm lòng yêu mến nước Pháp lại càng mạnh hơn.

Nước Anh

Các hội liên hiệp lao-động

Hội-đồng quản-trị của đại hội-đồng các hội *Trade Unions* đã cử M. Benturner đại biểu của các thợ về nghề dệt làm nghị-trưởng thế chân cho M. Hicks. Hội-đồng định đến ngày 3 novembre thì họp với hội-đồng trị-sự của hội quốc-tế Amsterdam, để giải quyết các vấn đề phân tranh về sách tổ chức lại hội quốc tế, để tán thành cho cuộc thống nhất của thợ thuyền trên thế giới.

Báo *Matin* nói M. Benturner là một người về đảng ôn hòa mà được cử vào chức nghị trưởng thì hình như các hội Trade-Unions của Anh muốn tuyệt giao với đảng cộng sản ở Nga.

Tây-ban-nha

Cái vấn đề Tanger

M. Primo de Rivera đã đi Barcelone để hội-kiến với M. Chamberlain. Báo *Journal* ở Madrid nói rằng M. Primo de Rivera phải khẩn khoản với quan thượng-thư bộ ngoại-giao Anh để cho cái vấn đề Tanger giải quyết xong trước khi quốc-vương Tây-ban-nha đi Maroc, ngờ đâu M. Primo de Rivera hi vọng rằng cuộc hội-nghị ấy sẽ được thành-công; các quan chức Tây-ban-nha mong rằng nay mai lập lại cuộc điều-đình, các đại-biểu ngoại-quốc sẽ dễ dàng hơn đối với cái phương diện Tây-ban-nha. Báo *El Debate* nói các đại biểu Tây-ban-nha dự cuộc hội-nghị về việc Tanger đến ngày 5 octobre sẽ đi Paris.

Hoa-kỳ

Việc thông thương với nước Pháp

Chánh-phủ Hoa-kỳ vẫn cứ đòi được hưởng quyền lợi tối huệ-quốc trong cuộc thông thương với nước Pháp và không ưng những lời của nước Pháp bàn lập một bản giao-ước thương-mại hai bên nhượng lẫn cho nhau mọi sự ích lợi bằng nhau.

Báo *Paris Midi* có nói việc điều đình rất khó khăn, cái chánh sách kinh tế của cả Âu-châu rất có quan hệ mật thiết về việc ấy, vì trong cái chánh sách ấy sẽ lấy kết quả của cuộc hội-nghị này làm chuẩn-đích để ấn định cuộc giao-tế với Hoa-kỳ.

Lỗ-mã-ni

Cuộc hội nghị của các báo về các nước văn hóa la-tinh

Hội-đồng tổ chức cuộc hội nghị của các báo về các nước văn hóa la tinh đã ấn định một cái chương-trình về việc thông báo tin tức, về việc đặt các viên phóng sự ở các nước văn hóa la tinh, việc trao đổi lẫn học sinh theo học ở các trường đại-học, việc thêm vào trong luật pháp các khoản nói về cái lệ dân tịch hai nước, việc đăng báo các tiểu thuyết la-tinh. Các đại-biểu đến dự cuộc hội nghị tới đường sương giới, có đại biểu của chánh-phủ và các hội báo quán nước Lỗ nghênh tiếp. Ngày 30 septembre cuộc hội nghị khai nghị ở Bucarest.

Nhật-bản

Tàu chiến Koshu

Tàu chiến *Koshu* bị nạn hai ngày hôm nay ở miền duyên hải đảo Jaluit, về quần đảo Marshall đã trục ra được.

Việc tàu chiến đụng nhau trước đây

Quan đô đốc Takarabe, chánh ban hội-đồng điều tra về việc tàu *Jintsara* đâm phải tàu *Warabi*, và tàu *Naka* đụng phải tàu *Nashi* ngày 21 août trong khi hải quân Nhật tập trận, đã gửi tờ trình lên quan tổng-trưởng bộ hải quân. Trong tờ trình ấy kết luận rằng có người đáng trách cứ về việc ấy.

Phi-luật-tân

Việc cử quan Toàn-quyền mới

Các lãnh-tụ về đảng tuyển số công-bố rằng không phản-kháng việc cử ông nghị-trưởng nguyên-lão nghị-viện là M. Quezon đi Washington làm đại-biểu cho quốc-dân Phi-luật-tân để hội-kiến với quan tổng-thống Hoa-kỳ về việc cử quan Toàn-quyền mới.

Khảo-cứu về nghề trồng mía

Nhà *Philippines National Band*, và cục *Centrales sucrières* ở đảo người Mọi đen định cử một hội-đồng khảo-cứu đến Java, Hawai và Cuba để xét các sự tiến bộ trong nghề trồng mía, cùng việc hành-động trong các xưởng làm đường, và xét xem ở Phi-luật-tân có thể gây được tiến-bộ như thế hay không.

Một hội vận-tải không-trung

Một hội thương-mại hàng không mới lập thành tư-bản là 100.000 pesos. Công-ty sẽ dùng tàu bay kiểu Ryan, ngồi được năm người, để chạy quanh các thành lớn.

Thụy-sĩ

Hội Vạn quốc họp đại hội-đồng

Hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc đã họp ngày thứ ba, và ngày thứ tư để xét các phương-sách dùng để thi-hành mấy khoản được đại-hội-đồng ưng-chuẩn.

Vì vậy hội-đồng định báo cho các chánh-phủ biết khoản của đại-hội-đồng ưng-chuẩn nói rằng cấm các nước không được khai-hấn, các nước phải dùng hết các cách hòa-bình mà giải quyết các việc phân-tranh quốc-tế.

Hội-đồng quyết-nghị chuyển-đạt cho các nước biết lời của đại hội-đồng khuyên nên mở-mang cái tòa-sĩ trọng-tài. Hội-đồng ghi-nhận lời của đại-hội-đồng công-bố rằng mỗi khi có việc khủng-hoảng, các nước có chân trong hội Vạn-quốc, phải hết sức tán-thành cho hội-đồng quản trị chóng họp, và hội-đồng lại kể mọi lẽ lợi-hại về việc ấy.

Hội-đồng quản-trị đã giao cho hội-đồng dự-bị cuộc hội-nghị bàn chế quân bị xét khoản của đại-hội-đồng về việc giúp đỡ tiền tài cho các nước vô cớ bị công kích.

Hội-đồng xét đến cái vấn-đề sưu-thập các luật quốc-tế, và các khoản quyết-nghị của hội-đồng kinh-tế.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nguyên tôi có một người em gái họ, sinh ở Haiphong, có lấy một người chồng quê ở Nam-định làm lẽ. Lúc lấy nhau không có cheo cưới gì cả, đến năm nay là 5 năm họ có sinh được một đứa con giai lên 5 tuổi.

Đã 3 năm nay, người chồng em tôi về nhà quê ở với vợ cả để mẹ con người em tôi bơ vơ ở tỉnh không cho tiền nong gì để nuôi con và tuyệt nhiên cũng không hỏi han gì đến nữa, hình như bỏ liều và giam hãm cho đến già đời.

Tôi thiết tưởng đàn bà có một thì, lấy chồng để nhờ chồng, và lại em tôi cũng không có nghề nghiệp gì cả và buôn bán thì không có vốn.

Dám hỏi quý báo làm ơn bảo cho biết.

Em tôi hiện bây giờ vào ở tỉnh V. để tìm cách buôn bán sinh nhai, ngộ có ai thương yêu đến, em tôi có thể lấy chồng được không?

Người chồng cũ em tôi có thể vào làm ngăn trở và tôi thôi gì được không?

Bây giờ em tôi muốn lấy chồng thì em tôi có cần phải xin tờ li-dị không?

Nếu người chồng cũ em tôi bắt đứa con ấy về thì có thể bắt được không? Vì như ý tôi nó mới có lên 5 tuổi và lại nó ở với em tôi nuôi nấng rất là tử tế.

LỜI ĐÁP. — Người đàn bà ấy, như thế là chưa lấy chồng, vậy muốn lấy ai lúc nào thì lấy, không phải li-dị và cũng không phải xin phép ai cả. Người chồng bây giờ đối với pháp luật chỉ là một người nhân tình mà thôi. Người nhân tình này có muốn đòi con thì phải thưa tại Tòa-án, tòa giao cho ai là người ấy được giữ. Cứ như những tiền án của tòa Thượng-thẩm kết xưa nay thì bất cứ người cha hay người mẹ, hễ người nào có thể nuôi dạy đứa bé được tử tế hơn thì tòa giao cho người ấy.

Ph. h-L.

Các tin lạ trong thế-giới

Một hàng cơm bán thịt người

Trong các báo Phần-lan-nhĩ hiện nay đều có đăng kĩ càng về việc một người chủ hàng cơm tên là Domischenko chuyên nghề bán thịt người cho khách ăn.

Nguyên là cách đây chừng sáu mươi năm, Domischenko bị đày sang Tây-bá-lợi-á. Hắn bèn mở một ngôi hàng cơm ở bên ấy.

Từ lúc hàng cơm hắn mở ra, thì thường thường người ta cứ thấy các khách vào ăn ở hàng ấy biến đâu mất không biết. Người ta đã ra sức dò la, mà chịu không sao ra mối cả.

Mãi đến mới đây, hắn vừa đúng 93 tuổi, chết đi, người ta mới dò xét ra thì thấy ở trong hầm ngôi hàng cơm của hắn có giấu đến bảy chục bộ xương người và có sáu thùng tonneaux thịt người ướp muối để dành nữa.

Thì ra lão Domischenko bấy nay thường cứ thấy người khách nào vào ăn hàng, ra dáng mầm mạp béo tốt, là hắn cho uống một thứ rượu có chất thuốc mê cho người mê-mẩn đi rồi hắn đem giấu vào chỗ kín mà làm thịt, cho xáo đủ các món, rồi lại đem ra bán cho các khách khác ăn. Ai ăn cũng tưởng là những món cao lương mỹ vị thế nào, chứ ngờ đâu là ăn toàn thịt người cả! Gớm không?

Một cái kinh đô gà

Thành Petaluma ở California thật là một cái kinh đô gà, mà thật là những gà mái chính tông cả, ở đó kể không biết nghìn vạn nào chuồng gà nuôi gà, có chuồng nuôi tới 20.000 con gà cả thảy, chuồng nào ít ra cũng nuôi tới 500 con, tổng cộng ở đấy người ta nuôi có tới 1.500 000 con gà như vậy chẳng trách hằng năm ở Petaluma người ta xuất cảng tới hàng trăm triệu trứng gà đem bán đi các nơi.

Mỗi ngày tính trung bình người ta phải chi hết 800 000 livres tiền ngô thóc cho gà ăn.

Những số công-thái được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về.

(Tiếp theo)

Kỳ thứ năm (1er juin 1923)

Phiếu 500 đồng :

77.845

Những phiếu 100 đồng :

3.496	31.765	67.396	93.009
4.237	36.942	73.732	94.231
8.135	39.609	75.182	96.317
10.539	44.816	78.363	97.103
16.651	50.860	78.875	97.709
18.503	50.940	83.564	97.858
20.116	51.424	83.994	98.604
20.893	53.108	84.547	[illegible]
21.627	54.186	87.107	101.914
26.354	54.397	88.049	102.330
27.465	55.643	89.514	106.669
28.188	65.371	90.418	114.395
28.320	65.377	91.280	115.139

Kỳ thứ sáu (1er septembre 1923)

Phiếu 500 đồng :

98.525

Những phiếu 100 đồng :

994	36.316	67.413	99.127
999	37.871	68.295	99.234
1.042	40.503	78.693	99.477
6.314	41.518	86.142	99.606
10.561	44.163	90.443	99.665
11.675	47.624	92.343	102.937
11.679	48.027	93.245	103.760
13.661	49.790	93.799	105.214
20.066	50.799	93.882	117.665
20.301	55.085	94.498	117.682
20.343	63.481	96.578	117.950
24.874	64.229	98.677	121.050
27.530	65.465	99.092	122.539

Kỳ thứ bảy (1er décembre 1923)

Những phiếu 500 đồng :

39.986 97.649

Những phiếu 100 đồng :

2.362	35.805	64.449	82.740
6.152	35.854	64.861	83.065
8.286	36.309	65.000	83.973
10.615	37.641	65.554	86.690
10.945	39.232	65.904	87.612
11.771	41.533	66.966	91.641
12.905	42.138	67.371	92.692
15.254	43.095	70.084	95.447
17.352	48.168	70.833	95.770
27.967	49.218	70.884	97.993
28.419	52.290	71.106	98.564
29.051	52.316	72.632	98.713
30.149	52.347	73.721	99.640
31.170	53.386	74.962	99.947
31.176	53.404	75.133	103.909
31.399	58.624	76.228	112.625
33.773	58.824	78.683	113.737
35.403	62.822	78.713	116.141

Kỳ thứ tám (1er mars 1924)

Những phiếu 100 đồng :

11.055	35.371	63.475	81.991
11.704	37.651	65.032	87.074
12.654	37.881	65.161	91.245
14.542	40.329	65.490	91.391
14.577	40.518	68.304	93.442
15.043	40.944	70.927	97.701
15.734	43.448	71.478	98.616
18.158	43.876	71.577	98.680
18.549	45.652	72.397	99.153
20.897	48.472	72.442	101.467
22.076	50.796	72.838	101.543
23.030	50.886	72.944	101.722
23.141	50.998	73.919	101.799
29.701	51.807	74.291	102.105
30.457	52.293	74.773	102.331
30.586	54.099	76.430	104.873
32.815	54.724	77.516	105.012
33.118	55.256	78.324	115.896
33.614	57.493	78.359	117.993
35.160	57.867	78.371	122.383
35.285	61.279		

(Còn nữa)

Các đường sá ở Đông-dương

III

Các đường thuộc-địa

Các đường thuộc địa (*routes coloniales*) ở đây cũng như các đường nhà nước (*routes natinales*) ở bên Pháp, có lợi chung cho cả các xứ thuộc địa, hoặc về đường kinh-tế, về đường dụng binh, hoặc về đường chính-trị hay hành-chính đều cần đến cả.

Các đường ấy lấy tiền ở số dự-toán chung của Đông-dương mà chi phí, thành ra những con đường chính, rồi phân chi ra lại có các đường nhỏ khác, có lợi riêng cho từng xứ một.

Cái chương-trình công tác định ra từ năm 1912, do nghị-định ngày 18 Juin 1918 cùng các nghị định sau, chuẩn định về các đường thuộc-địa. Chương-trình ấy chuẩn định cùng việc làm 19 con đường thuộc-địa rất phân-minh. Sau này chắc còn phải thêm ra bốn con đường thuộc-địa nữa để tiện việc khai khẩn về phía Nam Đông-dương.

Theo như chương-trình năm 1912, thì số đường thuộc-địa định mở tổng cộng là 9,176 km số tiền chi-phí về việc thi-hành như cái chương-trình ấy dự định là 55.0.0.000 đồng bạc.

Tính tới ngày 1er janvier thì số đường đã mở ra và đã trải đá rồi tổng cộng được 5.300 km; số đường chưa trải đá, nhưng ô-tô có thể đi lại được, trong mỗi năm ít ra là sáu tháng, tổng cộng là 1800 km. Vậy chỉ còn 2000 km đường làm hãy sẽ làm.

Cũng tới ngày ấy, số tiền chi tiêu về việc đó đã tới 36.000.000 đồng, tính ra đã tới hai phần ba số tiền dự định tổng cộng để thực hành cho trọn vẹn cái chương-trình nói trên kia.

Đồng niên số tiền chi phí về các đường thuộc-địa có tới 2.000.000 đồng bạc. Số tiền chi phí ấy cứ chiếu tính từng kilomètre một, mỗi kilomètre đường trải đá phí tổn trung-bình là bao nhiêu, tùy mỗi xứ khác nhau. Như ở Bắc-kỳ và Trung-kỳ thì mỗi một kilomètre đường trải đá phí tổn từ 200 đến 300 đồng; ở Nam kỳ và Cao-mên thì mỗi kilomètre đường trải đá phí tổn từ 400 đến 500 đồng. Cái số chi phí sở dĩ khác nhau như thế, là phần thì bởi các đường về xứ Nam thường có xe ô-tô và các xe vận tải đi lại nhiều hơn ở các đường về xứ Bắc, nên chóng hại đường; phần thì bởi các vật-liệu và nhân-công ở Nam-kỳ và Cao-mên thường đắt hơn ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ nhiều.

Còn những đường không trải đá thì đồng niên chi phí trung bình cứ mỗi kilomètre đường ở Bắc-kỳ và Trung-kỳ hết độ 50 đồng, ở Nam-kỳ và Cao-mên hết độ 75 đồng.

1° Đường thuộc địa số 1

Trong các đường thuộc-địa thì con đường quan trọng nhất là đường thuộc-địa số 1, hay gọi là đường thiên-lý, đi từ cửa ải Nam-quan giáp nước Tàu thông mãi đến giáp giới nước Xiêm.

Con đường ấy là con đường bộ giao thông lớn nhất ở Đông-dương, nối xứ Nam xứ Bắc với nhau và nối cả bốn nơi thủ-phủ của các xứ ở Đông-dương vào với nhau, là thủ-phủ Bắc-kỳ, thủ-phủ Trung-kỳ, thủ-phủ Nam-kỳ và thủ-phủ Cao-mên.

Bề dài tổng-cộng của con đường ấy là 2.566 km, tính ra xa hơn con đường không trung từ Paris đến Moscou và từ Marseille đến Alexandrie một chút.

Mới chừng mươi năm về trước đây, con đường thiên lý ấy chỉ gọi là có tên mà thôi, chỉ được một vài quãng là khả dĩ đi được xe tay cùng các xe nhẹ khác, còn phần nhiều chỉ đi bộ hay đi ngựa được thôi. Lại phải vượt qua nhiều đèo ải rất chênh lắm nữa. Người đi thì phải dùng cáng hay kiệu đằng sơn, còn đồ đạc thì phải có phu thì gánh mang đi mới được, thành thử chỉ một người và một ít đồ đạc thì đi, cũng nặng nhọc vất vả bằng một toán trẩy. Các thư từ thì phải dùng một toán phu trạm riêng để chuyển đi. Mãi tới năm 1913 mới bắt đầu sửa sang lại con đường thuộc-địa số 1 cho xe cộ tiện đường đi lại được. Từ hồi ấy, công việc vẫn cứ làm luôn mãi, chẳng lúc nào rời. Cứ mỗi năm sổ dự toán chung của Đông-dương cũng trích ra một số tiền từ 6 vạn đến một triệu bạc, để tiến hành mọi công việc về đường ấy.

Cái chương trình đã định thì con đường ấy mở rộng bề mặt ít ra là 6 m, những chỗ khuỷnh rộng không được kém 15 m; dốc lên cứ mỗi thước tây không được quá 6 phân tây, mà cũng họa-hoằn mới có nơi như thế; cầu thì phần nhiều làm bằng xi măng cốt sắt, có thể cho xe chở cái trước nặng tới 9 tấn, những cái sau nặng tới 5 tấn được.

Tính tới ngày 1er janvier 1925, số chi tiêu về con đường ấy tới 14.300.000 đồng. Mà số đường đã làm xong, trải đá xong, tới ngày ấy vừa được 2381 km, nghĩa là được 43 % bề dài tổng cộng. Và lại đã làm xong 162 km đường đất nữa về mùa tạnh ráo có thể đi ô-tô thông đồng được. Vậy là chỉ còn có một đoạn đường dài chừng 28 km nữa, ở phía nam Trung-kỳ từ Hoa trinh đến Phan-rí là chưa làm thôi. Tuy vậy, hiện nay đã có thể đi ô-tô suốt từ Nam-quan thẳng tới giáp giới Xiêm-la được, chỉ có quãng Phan-rang, Phan-thiết là phải mượn con đường thuộc-địa số 11 và 12 đi Da-lạt thôi.

Trong các công việc quan trọng về việc mở rộng con đường thuộc-địa số 1, ta tưởng nên kể đến việc mở rộng cầu Doumer làm cho có hai đường xe thông đồng đi lại được, chứ không như trước cầu ấy chỉ để riêng cho xe hỏa đi lại mà thôi.

Cầu Doumer bắc qua sông Hồng-hà thẳng Hanoi ra, ta thấy có 19 dịp, dài tổng cộng là 1682m; năm con đường thuộc địa (là đường thuộc địa số 1, 2, 3, 5 và 18) ở Hà-nội đi như cái rẻ quạt khởi hành tự tả ngạn sông Hồng-hà, ngay Hanoi sang, chạy thẳng mãi sang mặt biên cương nước Tàu.

Trước khi chưa mở rộng cầu Doumer các xe cộ muốn đi qua sông thì phải đi phà. Đi phà vừa mất nhiều thì giờ, vừa nguy hiểm lắm, mà về mùa nước lên có khi lại không thể đi được nữa.

Việc mở rộng hai đường cho xe cộ đi lại ở trên cầu Doumer bắt đầu làm từ năm 1922, đến đầu năm 1924 thì hoàn-thành. Vì có mở ra con đường ấy mà hiện nay khách bộ hành, các xe cộ đều có thể đi lại bên này sang bên kia sông được thông-đồng luôn.

(Còn nữa) D. *dịch*

Tin sau cùng

Tội nhân biểu tình ở Toulon

Một trăm người bị giam ở nhà ngục ở Toulon, muốn biểu tình bất phục về sự ăn uống không được như ý kéo nhau ra khỏi ngục thất mà kêu la, và hủy hoại các nơi. Những người canh ngục có hiến binh, và thủy binh giúp đỡ đã bắt được họ trở lại nhà ngục.

Những kẻ vẫn giữ kỷ luật, thì buổi chiều đã thiên ra một nhà ngục khác, không xảy ra việc gì lạ cả.

Ngày kỷ niệm quan thống-chế Hindenburg

Nhân ngày kỷ niệm quan thống-chế Hindenburg có lệnh ân xá cho 80 người bị án về quốc sự.

Cuộc hội nghị quốc-tế về việc trừ cái nạn thanh lâu

Cuộc đại hội nghị quốc tế về việc bãi cái nạn thanh-lâu đã khai nghị ở Anvers, có quan thượng-thư, ngoại giao, quan thượng thư công-tác nước Bỉ, ông đại biểu của tổng giáo-chủ ở Maline, và nhiều đại biểu đến chứng kiến.

Việc quan đại sứ Nga ở Pháp

Báo Petit Parisien *đăng tin rằng nghe đâu ngày hôm kia chánh-phủ Pháp ở Moscou khẩn khoản với chánh phủ Nga để xin triệu M. Rabowski, đại sứ Nga ở Paris về, vì ông ở Paris làm ngăn trở cho công việc điều đình ngày nay.*

Phi hành-gia Koennecke bị ngã

Ở Bgadad có tin rằng khi phi-hành gia Koennecke khởi hành ở trường bay đi Viễn-đông bị ngã. Phi hành gia và hai người ngồi trên xe không ai việc gì cả

A. R. I. P.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22, Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Các giấy xin học phải đính một tờ khai sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ. Trẻ con đến xin một mình không có phụ huynh đưa lại thì Học-hiệu không nhận.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	31 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	9 $ 50
nhì,	8 50
ba,	7 60
Thóc hạng nhất,	5 20
Bắp ngô	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 1er Octobre 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là **12 f, 40**

Thời giá quốc trái:

Ngày 27 Septembre 1927

3 %.	hoàn dần		69 f. 15
3 1/2 %.	hoàn dần		85 f. 70
4 %.	vĩnh viễn	1917	61 f. 70
4 %.	»	1918	61 f. 95
6 %.	»	1920	89 f. 20
5 %.	hoàn dần	1920	92 f. 40
4 %.		1925	97 50

Ngày 30 Septembre 1927

3 %.	vĩnh-viễn	56 f. 60
5 %	1915-1916	76 f. 30

Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp trừ các vật có khai giá không kể đến ngày chủ nhật 2 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 1er octobre.

Quan Toàn-quyền Varenne tại Đalát. — Cứ như báo *Progrès Annamite* thì quan Toàn-quyền Varenne đi Đalát mấy bữa lại trở về Saigon chứ không đi thẳng ra Bắc và ngồi đợi tàu *Chantilly* mới ra Bắc. Nếu vậy có lẽ Hội-đồng chính-phủ kỳ thường niên lại hoãn đến ngày 20 octobre.

Quan phó Toàn-quyền Monguillot về tới Hanoi. — Quan phó Toàn quyền cùng với quý quyến đã đi đường bộ ra tới Hanoi chiều hôm kia.

Hội đồng Chính-phủ. — Cứ như các báo Saigon thì ông hội trưởng Hội đồng quản hạt Nam-kỳ và ông hội-trưởng phòng Thương-mại Saigon không ra dự Hội-đồng chính-phủ kỳ này vì rằng nhà nước cứ để nguyên cái chức trách Hội-đồng chính-phủ như cũ mà không chịu sửa đổi gì. Theo như báo *Courrier Saigonnais* thì ông hội-trưởng phòng Canh-nông có ra dự Hội đồng song ông định làm như thế này: Nghe xong bài diễn văn khai hội rồi, ông sẽ hỏi quan Toàn-quyền cho biết việc sửa đổi Hội-đồng chính phủ định thế nào. Nếu quan Toàn-quyền trả lời được vừa ý thì ông ở lại, nếu không được như ý thì ông sẽ đứng dậy ngay mà cáo từ.

Quan Thống-sứ lên Bắc-giang — Sáng thứ bảy quan Thống-sứ có lên Bắc-giang thăm tỉnh lị hiện đang bị lụt mấy nơi vì vỡ đê sông Thương và sông Lục-nam, ở phía nam thành phố. Nước rút đi cũng chóng lắm. Quan Thống-sứ có đi ô-tô thăm những chỗ vỡ vì trận bão ngày 21 Septembre mới rồi.

Bà Thống đốc Nam-kỳ về Pháp. — Có tin rằng bà Blanchard de la Brosse là vợ quan Thống-đốc Nam-kỳ đến ngày 4 octobre này sẽ xuống tàu *Athos II* về Pháp.

Cất đám quan Thanh-tra Thương chính Lartigue. — Chiều hôm nay hồi 5 giờ đã cất đám ông Lartigue thanh tra Thương-chính bị thằng kẻ trộm giết một cách thảm thương mà trong báo đã đăng trước. Các quan chức Tây Nam trong sở Thương-chính, các quan thủ hiến các sở đi đưa rất đông, ai nấy đều tỏ lòng tiếc ông Lartigue bị hại một cách như thế.

Tòa án Đại-hình. — Việc tù khởi loạn ở Lai-châu hôm qua mãi gần chín giờ tối, tòa mới xét xong và tuyên án như sau này:

1. Phạm-văn-Voi tức cai Voi. .	*xử tử*
2. Nguyễn-văn-Chu tức cả Cau.	20 năm khổ sai
3. Dương-văn-Trung. . . .	khổ sai chung thân
4. Tạ-văn-Thúy.	2 năm tội đồ
5. Nguyễn-Bông.	5 năm tội đồ
6. Nguyễn-văn-Sam tức Bọi .	*xử tử*
7. Đỗ-văn-Doan.	2 năm tội đồ
8 Phạm-văn-Tư.	chết rồi thì thôi
9. Tạ-văn-Ban .	5 năm khổ sai
10. Nguyễn-văn-Ngọc. . . .	5 năm khổ sai
11. Nguyễn-hữu-Vinh. . . .	5 năm tội đồ
12 Nguyễn-văn-Nhập. . . .	3 năm tù
13 Nguyễn-văn-Tảo. . . .	5 năm tội đồ
14. Đoàn-Bản tức hai Cao .	khổ sai chung thân
15. Giang-Trong.	5 năm tội đồ
16 Hà-văn-Ty.	*xử tử*
17 Nguyễn-văn-Chiêu . . .	3 năm tù. 16 quan
18 Vũ-Kỳ tức Cương-Kỳ . .	5 năm khổ sai
19. Đỗ-văn-Phúc tức Xam tức Nhơn-Dang .	được tha
20. Bùi-viết-Tín.	5 năm khổ sai
21 Trần-v-Kiên.	chết rồi thì thôi
22. Trần-v-Chi.	2 năm tội đồ
23. Hoàng-v-Viêm	chết rồi thì thôi
24. Trần-văn-Xương tức Lan	được tha
25. Lê-phú-Diễn.	»
26. Trần-v-Uyển.	»
27. Phạm-ô-Chiêu	»
28. Ng.-v-Hoành.	»
29. Ng-v-Dao .	5 năm tội đồ
30. Đỗ-văn-Viên.	»
31. Tiêu-v-Hanh.	»
32. Lê-v-Yêng .	được tha

⁂

Sáng hôm nay 1er Octobre tòa án Đại-hình đã xử việc sau này:

Trong tuần tháng ba năm 1927 có nhiều hào giả lưu thông ở hạt Bắc-ninh nên M. Autrac là cẩm cùng với M. Eynard là thanh tra mật thám đến đó xét thì sau biết ngay là những hào giả ấy do hai người thợ bạc làm ở làng Thổ-hà thuộc tỉnh Bắc-giang.

Ngày 26 tháng 3 vào hồi 12 giờ rưỡi đêm, người sở mật thám, lính con đầm, lính cơ cùng các quan An-nam ở Bắc-ninh kéo đến làng Thổ-hà rồi M. Eynard đi đến cái nhà phụ thuộc ở đình làng ấy, nhòm ở khe ván bưng thì trông thấy hai người đương làm hào giả, mới gọi cửa, khi cửa mở thì cùng với hai người mật thám ập vào, bắt hai tên ấy là Đỗ-Kiệt, Đỗ-La tức Nhe đều là thợ bạc quán ở Đô-hai tỉnh Thái-bình. Nguyễn-thị-Mân là vợ tên Đỗ-Kiệt và Nguyễn-thị-Thịnh tức Tọe cùng các đồ và các mảnh đồng mảnh bạc dùng để làm hào giả.

Hỏi thì Đỗ-Kiệt thú nhận có làm hào giả độ 3 tháng nay mà mới làm được cả thảy 6 hào, giao cho vợ 3 hào và thị Thịnh 3 hào đem lưu thông. Nhưng xét ra những hào giả làm đã lâu mà đã được nhiều, vì khi bắt tên ấy làm lại cho xem cách thức thế nào, thì thấy hắn làm rất nhanh và rất thạo. Vả lại xét vàng ấy số hào giả lưu thông đã nhiều.

Đỗ-La thì khai là mới theo anh nó là Đỗ-Kiệt giúp đỡ làm hào giả được độ giăm hôm thôi.

Thị Mân thì thú nhận rằng đêm làm được bao nhiêu hào giả thì đến sáng thị ấy đem ra chợ Thổ-hà lưu thông, nhưng năm thì mười họa mới làm, chỉ có một lần thị ấy vì đem có đưa 3 hào giả cho thị Thịnh đem ra chợ mua đồ ăn hộ. Còn thị Thịnh thì chối không biết là hào giả. Nhưng xét thị Thịnh có lẽ man khai vì thị ấy cũng có dự vào công việc làm hào giả.

Theo như lời cung của anh em tên Đỗ-Kiệt Đỗ La thì họ mua những đồ bằng bạc đem về nấu đổ mỏng thành lá. Họ để lá bạc lên trên hai mặt đồng hào thật, rồi đập mạnh thành hình, sau cắt đem phủ lên cốt đồng mà hàn chung quanh lại, rồi làm cạnh khía.

Cứ từ nửa đêm bắt đầu làm cho đến độ 3 giờ sáng thì thôi mà mỗi một đêm làm như thế chỉ được độ 6 đồng hào giả là cùng.

Có lẽ kỳ lý làng Thổ-hà cũng thông đồng với bọn thợ làm hào giả ấy. Họ có khai rằng dùng bọn thợ ấy để làm mũ thờ, chứ không ngờ bọn ấy làm sự phi pháp. Nhưng xét bọn thợ ấy làm đã 3 tháng trời mà được 3 cái mũ đáng giá mỗi cái là 5, 6 đồng bạc, như thế lấy gì mà ăn. Kỳ lý làng ấy không bị truy tố là vì không đủ chứng có là đồng đảng.

Những tên can phạm trước chưa can án lần nào.

Tòa xét xong tuyên án phạt Đỗ-Kiệt 6 năm tội đồ và 100 quan, Đỗ La 5 năm tội đồ và 100 quan và tha cho Nguyễn-thị-Thịnh.

Lại có cuộc thi xe đạp đêm. — Đến 9 giờ tối thứ bảy này là 1er octobre 1927 ở vòng thi con đường Puginier lại có cuộc thi xe đạp theo chương trình như sau này:

1·) *Thi Vitesse 1 km.* — Revanche en 2 manches.

Desler, Thinh và Bernard chạy ganh nhau rất kịch liệt để lấy giải.

2·) *Thi chạy mười lăm vòng.* — (Course par élimination) cứ chạy trong năm vòng, người nào bét lại phải loại đi,

Những người dự thi là: Hồi, Mân, Thạch, Nang vân vân....

3) *Thi Grand Match Poursuite.*

Mégy và Bông chạy đuổi nhau một cách rất là kịch-liệt.

4·) *Thi lấy thưởng riêng.* — (Course de primes) chạy 30 km.

Những người chạy tài là: Mégy, Bông, Bernard, Thinh, Calvades, Cong, Costa, Can, Chac, v. v...

5) *Thi consolation 5 km.* — Cuộc thi này để vớt những người đã thi mấy kỳ vừa rồi mà không được gì.

Việc án mạng ông Noël. — Chiều hôm qua quan Dự thẩm đã cho đòi mấy người làm chứng để đối chất về cái án mạng ấy là Mme. Chanteaume, thằng bé con là Lê-văn-Sửu cùng người đánh cá Lê-văn-Thịnh là bố thằng bé ấy và hai người đàn bà là Cao thị Ngan và Ng-thị-Lụa ở làng Lương-trang tại Sầm-sơn.

Biển thủ một số tiền lớn. — Báo *Volonté Indochinoise* có đăng rằng kho bạc tỉnh Hòa-bình vừa bị biển thủ một số tiền là 14 nghìn đồng.

Một tấm thảm kịch ở đường Quan-thánh. — Chiều hôm qua vào hồi 5 giờ M. Ballien tòng sự tại sở Kinh-tế nhà ở đường Quan-thánh số 136 mặc cả quần áo nằm ở trên giường xong rồi bắn một phát súng lục vào thái dương để tự tử. Nguyên bà vợ mắc bệnh chết nên ông quá phiền mà tự tận ngay ở bên cạnh vợ. Khi được tin ấy quan Biện-lý thân hành đến nơi khám thì M. Ballien hãy còn thở nên đưa vào nhà thương đến 6 giờ thì mất.

Lại một người thiếu phụ trầm mình. — Vào hồi 9 giờ rưỡi hôm qua một người con gái tên là Tuyến 20 tuổi nhà ở đường Huế nhảy xuống Hồ Hoàn-kiếm chỗ ngang sở máy điện. Nghe chừng chỗ ấy nông nên chưa uống phải nước có người phu xe nom thấy, kéo lên bờ được. Sau khi đưa đến sở cẩm, thì người ta đã đưa về nhà.

Trường nam sư-phạm. — Các học-sinh trường nam sư-phạm có tên sau này, đều được lưu học thêm một năm nữa ở lớp cũ:

Năm thứ ba: Cậu Phạm-xuân-Trường, Ng-tri-Đoan, Bùi-hữu-Minh.

Năm thứ hai: Cậu Hà-sĩ-Cát, Phan-Kiên, Đào-trọng-Mậu, Ng-đình-Thụy, Phạm-xuân-Phong, Lê-hữu-Quyền, Đỗ-bá-Thọ, Ng-đình-Quế, Ng-San, Ng-văn-Huynh, Phạm-văn-Vinh, Trương-văn-Thọ.

Năm thứ nhất: Cậu Ng-văn-Nhân, Đặng-Thức, Ng-văn-Thiêm, Ng-bác-Sỹ, Vũ-hữu-Siêu, Ng-đình-Đài, Ng-đức-Lưu, Phạm-quang-Đan, Ng-văn-Sen.

Các học sinh ấy, vẫn được lĩnh số lương ăn học ở trường về năm học 1927—1928

Cậu Dương-văn-Ngọc, học trò năm thứ nhất trường Sư-phạm, được xin thôi học.

Chương-trình Cinémas

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 28 Septembre
đến thứ ba 4 Octobre 1927

LE HASARD ET L'AMOUR

Đại hài-kịch 7 đoạn

FAMILY CINÉMA HANOI

Từ thứ tư 28 đến thứ sáu 30 Septembre 1927

Mỗi ngày hai buổi chớp bóng

PHIM ẢNH ĐẠO

A NATIVITE-JOSEPH vendu par ses frères

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

[illegible] Paul Bert, Hanoi

LỚP DẠY VIẾT CHỮ TẮT

Hiện nay tại phòng Thương-mại Hanoi nghe đâu không có lớp dạy viết chữ tắt (sténographie), nên Mme Grémillet có mở một lớp dạy riêng tại nhà bà ở phố Van Vollenhoven số 35 bắt đầu dạy từ thứ ba 4-10-27. Mỗi tuần lễ học ba giờ, từ 12 giờ rưỡi đến 13 giờ rưỡi vào những ngày thứ ba thứ năm và thứ bảy.

Tiền học 10p. một tháng.

Một dịp rất tốt ở Camphamine

Muốn bán: « Một cái nhà ba gian buồng bồi, buồng bếp, nhà để ô-tô, nhà kho, sân, vườn, bể, đủ cả, hiện đang cho Hôtel thuê được 60p 00 một tháng, ở ngay giữa phố, cạnh rạp hát. Và một cái ô-tô hiệu Fiat mười mã-lực. Ai muốn mua xin viết giấy hỏi Mme Phạm-thị Hảo, Đầu-khoán Camphamine.

7.123

GIÀU AUTOS!!!

Cần cho tàu-bay mà chụp autos vừa tốt may vừa giá hạ

Các ngài dùng thử xem

QUANG-VINH

Fournisseur de l'Aéronautique d'Indochine

63, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi

TÉLÉPHONE 292

CHO ĐƠN VÀ THĂM BỆNH KHÔNG LẤY TIỀN

Tôi là người định sách thuốc trong bản báo, hiện ở nhà số 4 (trên gác) phố nhà-thương Phủ-doãn (đối ngạn với nhà điện), tuy không mở cửa hiệu làm thuốc, nhưng sẵn lòng giúp bà con, vậy ai muốn hỏi thuốc thang gì hoặc xin đơn, mời người cứ lại không phải trả tiền.

7094 Phùng-năng-Tĩnh.

Một cách quảng cáo hủ lậu

Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton. Bằng tơ bản hiệu cũng có một thứ giá 0$80 một đôi. Đẹp hay xấu, đắt hay rẻ bản hiệu xin dùng câu chữa xạ tự nhiên hương.

Y DEMANGE Hanoi

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 52.

GIÂY nói số 236

[illegible]

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 11 c. v. 1926, mới chạy được 10.000k. mui kín muốn mở cũng được, 7 chỗ ngồi.

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 10 c. v. mới sơn, mới lợp, mới sửa sang máy lại.

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.125

THÀNH PHỐ HANOI

Yết thị điều tra về việc tiện hay bất tiện

Quan Đốc-lý thành phố Hanoi có lời báo cho để công chúng biết rằng nay mở một cuộc điều tra sự tiện hay bất tiện về lá đơn của ông Bùi-văn-Nguyên, thầu khoán ở Hanoi xin phép đặt máy cưa tại một cái xưởng ở Hanoi số 6 phố Colomb, góc ngõ Nam-ngư.

Giấy má quan hệ về việc ấy, cùng là quyển sổ khiếu nại để ở tòa Đốc-lý (phòng Lục-lộ) những ngày làm việc, từ 8 giờ đến 11 giờ, và từ 14 giờ 1/2 đến 17 giờ, công chúng có thể xem được.

Cuộc điều tra này đến ngày 1er Novembre 1927 là hết hạn.

Hanoi, ngày 30 Septembre 1927

quan Đốc-lý

Ký tên: Tholance

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

— A l'abbaye de Monte-à-Regret[1], dit Gavroche. Farceur !

Et Montparnasse reprit :

— Je vais retrouver Babet.

— Ah ! fit Gavroche, elle s'appelle Babet.

Montparnasse baissa la voix.

— Pas elle. lui.

— Ah, Babet !

— Oui, Babet.

— Je le croyais bouclé.

— Il a défait la boucle, répondit Montparnasse.

Et il conta rapidement au gamin que, le matin de ce même jour où ils étaient, Babet, ayant été transféré à la Conciergerie, c'était évadé en prenant à gauche au lieu de prendre à droite dans « le corridor de l'instruction ».

Gavroche admira l'habileté.

— Quel dentiste ! dit-il.

Montparnasse ajouta quelques détails sur l'évasion de Babet, et termina par :

Oh ! ce n'est pas tout.

Gavroche, tout en écoutant, s'était saisi d'une canne que Montparnasse tenait à la main ; il en avait machinalement tiré la partie supérieure, et la lame d'un poignard avait apparu.

— Ah ! fit-il en repoussant vivement le poignard, tu as emmené ton gendarme déguisé en bourgeois.

Montparnasse cligna de l'œil.

Fichtre ! reprit Gavroche, tu vas donc te colleter avec les cognes ?

— On ne sait pas, répondit Montparnasse d'un air indifférent Il est toujours bon d'avoir une épingle sur soi.

Gavroche insista :

Qu'est-ce que tu vas donc faire cette nuit ?

Montparnasse prit de nouveau la corde grave et dit en mangeant les syllabes :

— Des choses.

Et, changeant brusquement de conversation :

— A propos !

Quoi ?

Une histoire de l'autre jour. Figure-toi. Je rencontre un bourgeois Il me fait cadeau d'un sermon et de sa bourse. Je mets ça dans ma poche. Une minute après, je fouille dans ma poche. Il n'y avait plus rien.

Que le sermon, fit Gavroche.

Mais toi, reprit Montparnasse, où vas-tu donc maintenant ?

Gavroche montra ses deux protégés et dit :

Je vas coucher ces enfants là.

— Où ça, coucher ?

— Chez moi.

— Où ça chez toi ?

— Chez moi.

Tu loges donc ?

Oui, je loge.

— Et où loges tu ?

— Dans l'éléphant, dit Gavroche.

Montparnasse, quoique de sa nature peu étonné, ne put retenir une exclamation :

Dans l'éléphant !

Eh bien oui, dans l'éléphant ! repartit Gavroche. Kekçaa ?

Ceci est encore un mot de la langue que personne n'écrit et que tout le monde parle. Kekçaa signifie : qu'est-ce que cela a ?

L'observation profonde du gamin ramena Montparnasse au calme et au bon sens. Il parut revenir a de meilleurs sentiments pour le logis de Gavroche.

— Au fait ! dit-il, oui, l'éléphant... — y est-on bien ?

— Très bien, fit Gavroche. Là, vrai, chenûment. Il n'y a pas de vents coulis comme sous les ponts.

Comment y entres-tu ?

— J entre.

— Il y a donc un trou ? demanda Montparnasse.

— Parbleu ! Mais il ne faut pas le dire. C'est entre les jambes de devant. Les coqueurs[2] ne l'ont pas vu.

— Et tu grimpes ? Oui, je comprends.

— Un tour de main, cric, crac, c'est fait, plus personne.

Après un silence, Gavroche ajouta :

— Pour ces petits j'aurai une échelle.

Montparnasse se mit à rire.

— Où diable as-tu pris ces mômes-là ?

Gavroche répondit avec simplicité :

— C'est des momichards dont un perruquier m'a fait cadeau.

Cependant Montparnasse était devenu pensif.

— Tu m'as reconnu bien aisément, murmura-t-il.

Il prit dans sa poche deux petits objets qui n'étaient autre chose que deux tuyaux de plume enveloppés de coton et s'en introduisit un dans chaque narine. Ceci lui faisait un autre nez.

— Ça te change, dit Gavroche, tu es moins laid tu devrais garder toujours ça.

(A suivre)

---

[1] A l'échafaud.

[2] Mouchards, gens de police.

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

— Mày đi đến nhà dòng *Monte-à Regret* (nghĩa đen là Miễn-cưỡng trèo lên, nhưng tiếng *Monte* (trèo lên) lại đồng âm với tiếng *Mont* nghĩa là núi. Các nhà dòng thường hay ở trên núi và lấy tên núi mà gọi. Đây thằng Nhãi nói dỡn, nghĩa là mày đi lên máy chém chứ đi đâu).

— Nói láo ! Tao đi tìm *Babet* đây.

— Vậy ra tên nàng là *Babet*.

Montparnasse nói :

— Nàng nào, thằng *Babet* ấy mà.

— À thằng *Babet*.

— Ừ, thằng *Babet*.

— Tớ tưởng nó vào tròng-lọng.

— Nó đã tháo được tròng-lọng rồi.

Luôn tiện nó kể cho thằng Nhãi nghe cái chuyện thằng *Babet* ngay sáng hôm đó, nhân phải giải sang bên nhà ngục *Conciergerie*, lúc vào các ngõ tối-tăm đến buồng quan sơ-thẩm, lính canh tính đưa sang bên hữu nó chuồn sang được bên tả mà trốn thoát.

Thằng Nhãi khen thằng ấy tài mà rằng :

— Thằng trồng-răng giỏi !

Montparnasse lại nói cho thằng Nhãi nghe nốt một vài câu nữa về việc tù sổng ấy, rồi nói rằng :

— Ô ! nhưng bấy nhiêu câu chưa hết chuyện.

Thằng Nhãi vừa đứng nghe chuyện vừa nắm lấy cái gậy thằng *Montparnasse* cầm ở tay, lần-thần vặn cái đầu gậy rút ra thì thấy một lưỡi dao găm tra trong đầu gậy. Nó vội vàng đẩy vào cho kín mà rằng :

— À ra mày đem theo cả Sen-đầm ăn-bận giả nhà quê đi nữa đấy à.

Montparnasse nháy mắt làm hiệu. Thằng Nhãi nói :

— Cha chả ! vậy ra mày tính xô-xát với bọn phút-lít (Xã-hội Annam ta chưa có tiếng lóng để mà gọi lính cảnh-sát. Hằng có chăng nữa tiếng lóng ấy cũng không thông dụng như là ở đám hạ-lưu bên Âu-châu).

Thằng kia dủng-đỉnh mà rằng :

— Biết đâu. Cẩn-thận thì bao giờ cũng nên giắt sẵn danh ghim trong mình.

Thằng Nhãi lại căn-vặn hỏi :

— Đêm nay mày tính làm gì thế, mày ?

Thằng kia lại lấy giọng nghiêm-nghị mà nói ậm-ừ như nuốt nửa lời đi vậy :

— Làm nhiều thứ.

Rồi thì bỗng nó nói sang câu chuyện khác mà hỏi :

— Này, mày !

— Chi ?

— Một câu chuyện mới đây. Mày tính. Tao gặp một lão hộ-chủ kia. Nó cho tao một bài luân-lý với một túi bạc. Tao bỏ vào túi áo. Chỉ trong một phút, tao rờ tay vào túi thì không thấy gì nữa.

— Chỉ còn bài luân-lý thôi, có phải không ?

— Vậy thế mày thì đi đâu bây giờ ?

Thằng Nhãi trỏ hai đứa bé mà rằng :

Tao đem hai thằng bé này về đi ngủ.

— Ngủ ở đâu ?

— Ngủ ở nhà tao.

— Nhà mày ở đâu ?

— Ở nhà tao.

— Vậy ra mày có nhà ?

— Tớ có nhà.

— Nhà mày ở đâu ?

— Ở trong mình con voi.

Thằng *Montparnasse* dẫu xưa nay không có ngạc nhiên bao giờ, mà khi ấy cũng không nhịn được phải la một tiếng :

— Trong mình con voi ?

— Ừ ở trong mình con voi ! Thế làm sao ? (chính văn Kéc-xa-a ?)

Đây lại là một tiếng không ai viết ra mà ai cũng thường nói. *Kéc xa-a* tức là *Qu'est-ce que cela a ?*

Lời nói sâu sắc của thằng Nhãi khiến cho thằng *Montparnasse* phải điềm-tĩnh lại, mà nói có nghĩ. Không dám chê nhà thằng Nhãi nữa.

Ừ mà ! Con voi... Ở trong tốt không ?

— Tốt lắm. Ở đó cừ lắm, thật kìa. Không có gió lùa như ở dưới gầm cầu đâu.

— Mi làm thế nào mà vào được.

— Tớ vào.

— Vậy có lỗ hở ư ?

— Hẳn chứ ! Nhưng đừng nói cho ai biết. *Lỗ hở ở* quãng giữa hai cẳng đàng trước Mật-thám chưa biết kia.

— Mày trèo được à ? Ừ, tớ hiểu rồi.

— Tớ chỉ bíu tay một cái, *cric, crac*, là xong, không còn nom thấy ai nữa.

Thằng Nhãi lặng yên một lát rồi lại nói :

— Hai thằng nhỏ này thì tớ phải kiếm cho chúng nó một cái thang.

Montparnasse cười rồi hỏi :

— Mày vớ được hai thằng nhỏ này ở đâu vậy ?

— Đó là hai thằng nhỏ, một thằng thợ-cạo đàng kia đã cho tớ.

Trong khi nó nói thì thằng *Montparnasse* nghĩ-ngợi, rồi lầm-bầm hỏi rằng :

— Sao mày nhận được ra tao ngay như vậy ?

Hỏi như vậy rồi nó lấy trong túi áo hai cái cuống lông có bọc bông ở ngoài mà nhét vào hai lỗ mũi, Cái mũi nó nhìn hóa khác hẳn. Thằng Nhãi nói :

— Bây giờ mày khác hẳn mặt, không xấu như lúc nãy. Mày nên cứ để luôn cái này trong mũi.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	*Quyển* I	*223 trang, bán*	0$50
	» II	*203* —	0 45
	» III *và* IV	*159* —	0 35
	» V *và* VI	*193* —	0 45
	» VII *và* VIII	*319* —	0 65

Phần thứ hai	*Quyển* I	*213 trang, bán*	0$48
	» II *và* III	*237* —	0 50
	» IV, V *và* VI	*275* —	0 60
	» VII *và* VIII	*231* —	0 50

Phần thứ ba :	*Quyền I, II và III*	*251 trang, bán*	0$55
—	*Quyển IV, V, VI và VII*	*299* —	0 65
—	*Quyển VIII*	*305* —	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 20

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Kinh bệnh môn

(Tiếp theo)

Phương kinh nghiệm

Kinh thủy không điều huyết ngưng thành khối, khi kỳ đau, bụng chỗ ngang dốn thì dùng phương này.

Sinh địa 1 cân
Lão sinh khương 1 cân
Huyền hồ sách 2 lạng
Đương qui 2 lạng
Bạch thược dược 2 lạng
Xuyên khung 2 lạng
Một dược 1 lạng
Mộc hương 1 lạng
Đào nhân (bóc vỏ sấn bíp) 1 lạng 5 đồng
Nhân sâm 1 lạng 5 đồng
Hương phụ nửa cân.

Trước tiên tán nát sinh khương và sinh địa ra, ép lấy nước để riêng, nước sinh khương tẩm bã sinh địa, nước sinh địa tẩm bã sinh khương khô lại tẩm, tẩm hết nước thì thôi rồi bỏ lẫn với các vị kia tán mạt, luyện với dấm viên, lòng không điểu phục khương thang tống hạ.

Hoạt huyết tán

Xung nhâm kinh mạch hư tổn mà nguyệt sự không đều, thì dùng phương này.

Bạch thược dược 4 lạng
Huyền hồ sách 4 lạng
Đương qui 4 lạng
Xuyên khung 4 lạng
Nhục quế (gọt vỏ) 1 lạng.

Mỗi bận chia đều các vị dùng 4 đồng cân sắc thang sau khi bữa ăn uống nóng.

Tứ chế hàm phụ hoàn

Phương này chủ trị kinh bệnh không điều.

Hương phụ tử (tỉ gẫn) 1 cân chia ra làm bốn phần bằng nhau, một phần tẩm rượu bảy ngày, một phần tẩm đồng tiện bảy ngày, một phần tẩm nước muối bảy ngày, một phần tẩm nước gạo pha lẫn với dấm bảy ngày, rồi sấy khô tán mạt luyện với dấm viên, trước khi bữa ăn điểu phục, dùng rượu hoặc nước muối tống hạ.

Người nào béo cầy thì theo y phương pháp người nào gầy còm thì gia trạch lan diệp và xích phục linh mỗi thứ 2 lạng.

Dược án

Hương phụ là khí dược thuộc về huyết phận, dùng nó để khai uất hành kinh, khí hành thì huyết cũng hành, chỉ trừ ra người nào khí điều mà huyết khô huyết táo thì không nên dùng, nếu dùng thì hại.

Đương qui địa hoàng hoàn

Nguyệt sự không điều mà sinh chứng đau lưng đau giải đù thì dùng phương này.

Đương qui 5 đồng
Xuyên khung 5 đồng
Bạch thược dược 5 đồng
Thục địa 5 đồng
Mẫu đơn bì 1 đồng 5 phân
Huyền hồ sách 1 đồng 5 phân
Nhân sâm 1 đồng 2 phân rưỡi
Hoàng kỳ 1 đồng 2 phân rưỡi

Các vị tán mạt luyện với mật viên, trước khi bữa ăn điểu phục với nước cơm.

Thông kinh hoàn

Đàn bà hoặc con gái có phòng (không có chồng) kinh thủy không thông mà sinh chứng đau bụng xung quanh dốn, hoặc thành chứng huyết hà (huyết tích thành khối) thì dùng phương này,

Xuyên tiêu (sao), bồng truật (sao), thanh bì (bỏ cái trắng) can tất (sao tắt khói) đương qui can khương (sao tiêu) đại hoàng (sao) đào nhân (sao), hồng hoa quế tâm.

Các vị bằng nhau tán mạt, rồi chia ra làm hai phần một phần thì dùng nước gạo và dấm sắc thang, khuấy cả nước lẫn bã cho keo lại như hồ, để làm hồ luyện với một phần thuốc bột mà viên, hong chỗ không có bóng nắng cho khô, lòng không điểu phục năm mươi viên dùng rượu hoặc dấm tống hạ.

Thông kinh tán

Con gái không phòng nguyệt thủy không thông, thì dùng phân chuột đực một lạng đốt cháy ra than nghiền mạt, lòng không dùng chừng một đồng tiền sắc hòa rượu nóng uống rất thần hiệu.

Huyết kiệt cao

Huyết khô mà kinh bế, thì dùng cẩm vân đại hoàng 4 lạng tẩm rượu phơi khô tán mạt điều với dấm, trên lửa khuấy thành cao, rồi viên to bằng cái chúng gà mộ, mỗi khi đi nằm dùng một viên hòa rượu uống, uống thuốc một nhát, thì đại tiện vài lần rồi huyết hạ (phương này đáng gọi là thuốc tiên).

Huyền hồ sách thang

Tình cảm uất ức kinh bệnh không điều mà sinh chứng đau bụng đau trái tim đau xuyên cả đến mạn sườn và nửa lưng trên, thì dùng phương này.

Huyền hồ sách 5 đồng
Xích thược dược 5 đồng
Cương hoàng 5 đồng
Quan quế 5 đồng
Đương qui 5 đồng
Bồ hoàng 5 đồng
Cam thảo 1 đồng 5 phân
Mộc hương 3 đồng
Nhũ hương 3 đồng
Một dược 3 đồng

Các vị chia đều mỗi bận dùng bốn đồng cân gia sinh khương sắc thang uống, nếu kiêm chứng nôn ọe, thì gia bán hạ quất hồng bì mỗi vị năm đồng.

Quyên thống tán

Khi huyết tanh nhau, bụng đau như cắt thì dùng phương này.

Lộ chi hạch (đốt cháy ra than) 5 đồng
Hương phụ sao 1 lạng.

Hai vị tán mạt, mỗi bận dùng hai đồng tiền sắc hòa nước muối uống.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Lược khảo về dân tộc Nhật-bản

Chẳng phải tới thì ai cũng thừa biết dân tộc Nhật-bản ngày nay là dân tộc đã ở vào cái địa vị cường thịnh lại có cái thế lực bành trướng khắp nơi. Đối với dân tộc ấy, hiện các nước trong thế giới nhất là những nước ở về hai bên bờ Thái bình dương cùng dân tộc ấy có cái phần lợi hại xung đột đều phải chú ý xem xét lại đến cách hành động của họ ra thế nào. Nước ta đây dẫu ở về cái miếng đất cỏn con phía nam châu Á này vậy ta cũng không nên không xét biết đến; trong cuốn Đông dương tạp-chí của người Tàu có một bài lược khảo về dân tộc Nhật-bản lí lẽ rõ ràng bàn bạc xác đáng, vậy xin, dịch thuật ra sau đây để độc giả nhãn lãm.

Nói về giai cấp

Cái giai-cấp của người Nhật từ xưa đã chế định rất nghiêm ở về thời kỳ thần đại đã mượn lời thần mà dựng ra hai cái chế độ « vua quí dân hèn, nam tôn nữ ti ». Từ đời vua Châu võ thiên hoàng trở về sau dân tộc Nhật-bản nhân chiến thắng được các dân mọi rợ và giao thông với người Hán, thì cái chế độ giai cấp lại càng phân biệt hơn nữa. Vị trí cao nhất là dân tộc Đại-hòa, rồi thứ đến hai dân tộc Hán, là hai dân tộc có văn hóa. Còn như dân tộc bị chánh phủ như dân tộc Hà-di và Hùng-tập tại đối với xã hội Nhật bản chẳng có địa vị gì cả.

Cái giai cấp quân dân, nam nữ, mãi đến thế kỷ hai mươi này cũng vẫn còn. dân tộc Đại hoà tới bao giờ cũng nhiếm cái địa vị tối cao, đối với các dân tộc ngoại lai như lân la. Bách-tế, Cao-ly Tần Hán dẫu có ưu đãi nhưng đến phần thực tế vẫn không cho được vững quyền lợi đồng đẳng với dân tộc Đại hoà Các dân tộc bị chinh phục đã chịu phần khinh rẻ, lại bị dân tộc Đại hoà đuổi mãi vào nơi rừng núi để tàn giết dần khiến cho không còn cơ sinh tồn được nữa.

Thời đại trung cổ là lúc chế phong kiến mới thành, trừ một ít giống mọi rợ, dân tộc Đại-hòa đều có hỗn huyết thống giới các dân tộc qui hoá. Nhưng cái chế độ giai cấp lại càng phân biệt ra hẳn. Thời trong nước chia ra làm sáu giai cấp như sau này : 1 Hoàng thất 2 Tướng quân và phiên chủ 3, Võ sĩ. 4 Nông dân, 5 Thương-nhân, 6 người nô-da phi.

Tuổi đại tuần vả, Thiên hoàng cầm tay binh quyền, cho nên cái thế lực thiên hoàng thật có một không hai đến lúc chế độ phong kiến đã lập nước Nhật bắt chước chế độ nhà Đường bên Tàu quan chia ra làm văn võ hai đường, thiên hoàng không coi việc quân bị nữa. Từ đời vua Quật hà thiên hoàng trở xuống cho quyền trong nước đều trong tay đại tướng quân đại tướng quân phần nhiều là các bậc hoàng thất thân quí hoặc là các tay và nhân sáng các bậc thân quí có quan hệ, nhân thiên hoàng hòa yếu giữ lấy quốc chính, thiên hoàng chỉ là ngồi không mà thôi. Đời ấy cái giai cấp thiên hoàng cái danh nghĩa dẫu còn, nhưng thực tế không đủ lấy làm khinh trọng nữa,

Bây giờ các vị tướng quân các đời đối với các bậc tôn thân cố cựu, thường chia bờ cõi, cắt làm phiên quốc đến vài chục vài trăm. Mỗi phiên quốc lại chia mộ quân lính lập riêng ra triều đình nhỏ, cái uy phúc đối với nhân dân lên cao hơn các bậc đế-vương.

Võ sĩ phần nhiều là gia thần các vị tướng quân cho nên cái giai cấp võ sĩ cũng có phần uy nghiêm lắm, Những người vào giai cấp ấy, phải tinh thông võ nghệ, hoặc có ý làm ra một người có khí tiết. Đối với gia chủ phải hết dạ trung thành. Vì võ sĩ có công lao với các tướng quân, nên quyền lực càng ngày càng to.

(Còn nữa)

(Công-luận báo)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

— Ngày thứ hai 3 octobre hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá xây những bể lọc và một cái nhà lọc máy nước cho thành-phố Nam-định.

Điều lệ để tại sở Công-chính Hanoi và Nam-định.

— Ngày thứ tư 5 octobre, hồi 9 giờ sáng, tại sở Bưu-điện Hanoi lĩnh trưng quần áo cho các facteurs mặc trong năm 1927. Điều lệ để tại sở Bưu-điện.

— Đến ngày 10 octobre 1927, hồi 16 giờ, tại sở Công-chính sẽ gọi lĩnh trưng làm một cái nhà ở cho quan châu Sơn dương, tỉnh Tuyên-quang.

Việc làm đáng 5.314$63
Ký quĩ tạm 100.00

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà ở cho ông thầy thuốc tây ở Phủ-lý.

Việc làm đáng 13.709$12.
Ký quĩ tạm 230.00.

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm hai mái chợ cho tỉnh Yên-bây.

Việc làm đáng 11.043$42.
Ký quĩ tạm 180,00.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ký, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

LAIT CONDENSÉ NESTLÉ

METTEZ-VOUS A L'ABRI DES MALADIES
(Rougeole, Scarlatine, Fièvre Typhoïde)
ET NE BUVEZ QUE LE
LAIT CONDENSÉ NESTLÉ.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cảm tình tri-kỷ

Hoàng-Minh vốn họ trò nghèo nhưng người có hiếu, nên đi đâu cũng kẻ nể người vì. Từ ngày từ vi khuất bóng, gia tư thanh bạch, không biết kế gì độ một sinh nhai, sau nhờ người tìm nơi bảo học. Năm qua tháng lại phút chốc đã một năm tròn. Một hôm ngồi sực nhớ tới ngày giỗ mẹ, ngâm câu « sinh ngã » thốt nhiên giọt ngắn giọt dài. Hôm sau xin về.

Tới nhà thấy phong quang khác trước, sân rêu vách nát. Mấy hàng cau xơ-xác vẫn còn sừng sững trước sân. Trong nhà chiếu giường bụi bặm mốc hoang mốc rêu. Trên xà nhà mọt nghiến kẽo kẹt rơi bừa bãi lên trốc bàn thờ. Chàng quét dọn sạch sẽ, đặt đồ cúng lên, nén hương bát nước, họa là người dưới suối vàng thấu cho. Cúng xong ra thăm mộ, gặp giời mưa không ngớt, mỗi lúc một to, chớp giật ầm đùng, chiều giời cũng dần dần tối lại. Về mé tây bãi tha ma, có một bụi cây um tùm, thường những quân hung đồ ẩn nấp, Đợi khi giăng mờ giời tối cướp giật khách vãng lai. Khi Hoàng-Minh đã ra về thấy đằng xa có người kêu cứu, nhờ được ánh sáng của cơn chớp giật, rõ ràng trong bụi cây, tên hung-đồ đang bóc lột người thiếu nữ, và sắp thi hành cái thói giã man.

Chàng tự nghĩ gặp người trong cơn hoạn nạn mà không cứu sao gọi là anh hùng.

Liền vác gậy xăm xăm chạy lại, tên hung đồ thấy động, hình như cũng biết là Anh Hiền-tử liền chạy thoát thân. Hoàng thấy người ấy bất tỉnh nhân sự, vội vực về nhà đem lửa lại đốt. Giờ lâu nàng chợt tỉnh, liền thuật hết khúc nôi. — « Ơn chàng cứu thiếp, thiếp xin tạc dạ ghi xương. Quê cũng chẳng xa. Cha thiếp làm chức Đề-lại tỉnh H. cho về quê thu thóc thuế vốn không quen lối, mới đến thế này. Đêm khuya thân gái, nếu không gặp được chàng thì còn gì là thân nữa. Nay giời đã tối xin cho nghỉ lại một đêm. Hoàng-Minh thu xếp để nàng đi nghỉ. Suốt đêm nàng ngồi vò võ nửa mừng nửa sợ. Mừng rằng đã thoát khỏi hang hùm, Sợ rằng đêm nay bắt có vương tiếng cho chăng? Nghĩ bụng người này nhẽ nói đoan chính, dung mạo khôi ngô, chắc không phải là quân gian giảo. Tuy gặp cảnh gia đình quẫn bách, nhưng cũng có ngày làm nên. Vơ vẩn cho đến mờ sáng, nàng cởi chiếc xuyến vàng trao cho Hoàng-Minh.

Chàng nhất định từ chối và nói rằng: « Nàng nghĩ thế là lầm. Tôi tuy nghèo nhưng không mong gì sự báo đáp, Miễn là nàng thấu tình cho là hơn. »

Nàng rất cảm động, thưa rằng: « Nặng lòng quân tử. Vì thiếp đem thân đền ơn cũng không đủ. Nay nhân lễ mọn xin chàng nhận lấy mà nhớ lấy ngày hôm nay. Nói xong ra về.

Nàng này tên là Sinh vốn nhà khuê các, Cha làm đề lại mới đổi lên tỉnh H. Bồ côi mẹ từ nhỏ. Nàng là nhớn, còn em giai năm ấy 10 tuổi. Vẫn cho theo nghiệp bút nghiên. Từ ngày chim non lìa tổ, phụ thân nàng không kiếm người kế thất, vì tiếng cát lấy xưa nay phản đối; luôn tai những chuyện dì ghẻ con chồng. Và cô Sinh đã nhớn, mọi việc nữ công như vá may nấu nướng nàng đã tinh sạch cho nên cụ Đề cũng yên dạ. Cô Sinh từ khi bước chân lên đất tỉnh H. nghĩ đến Hoàng Sinh sinh ra cảm tình vô hạn. Mong sao cho ngày qua tháng lại để cùng ai gửi thịt trao xương. Nhưng vẫn sợ cha không dám nói. Giời già ghen ghét có chiều ai đâu. Sướng khổ theo nhau thật không sai vậy. Tỉnh H. là nước độc, cụ Đề đã già lại yếu, chống sao lại những cơn sốt rét rung giường. Nghĩ mình cái chết không xa. Cho nên đã định bề gia thất cho cô cùng con một người đồng sự. Cô Sinh nhất định từ chối kể sự nhà vắng vẻ em bé thơ ngây. Nhưng cha nàng không nghe bảo rằng; phận làm gái cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy. Ruột tằm chín khúc, vâng cha thì thất ước, trái nhời thì chữ hiếu để đâu.

Trò đời lắm nỗi éo le. Chữ hiếu đem người vào bể khổ, Khi cụ Đề hấp hối gọi con đến bên giường mà hỏi. Nàng thổn thức hồi lâu rồi xin nhận. Mọi việc ma chay nhà chồng lo liệu mà nàng từ đấy phải vào cái địa vị làm vợ làm dâu. Nghĩ đến Hoàng Sinh chỉ tiếc công gắn bó không biết của ghi còn giữ hay là anh đi lấy vợ để tôi lấy chồng. Nhưng nàng cũng bán sầu mua vui để đền bồi chữ hiếu.

Cô Sinh về nhà chồng, vì khéo ăn ở nên trong nhà từ con ăn đứa ở cũng một lòng kính yêu. Thật là được cả người cả nết. Nhưng độc địa thay tạo hóa, Người ta không ai hưởng được cái hạnh phúc hoàn toàn. Đương khi đoàn viên vui vẻ, bỗng rưng người chồng mắc bệnh qua đời, nàng xiết bao thương xót, nghĩ chỉ thương thân trách phận, ngán thay số phận đảo điên.

Cùng phố trong tỉnh ấy có một công tử võ người dâm đãng. Tưởng thấy cô Sinh thì mắt la mày lét. Nay chồng nàng chết lại càng mừng. Đôi ba khi giở cái thủ đoạn đón yến rủ anh, không được nên viết thư đến nhà chồng nàng nói toàn những câu gió trăng nguyệt trên hoa. Ai hay người đời không chịu suy xét trước sau, nghi nàng có ngoại tình, từ đấy sự mến yêu đã đổi ra ghen ghét. Cô Sinh chỉ khóc ngầm than ngầm không biết lấy ai mà giãi tấm lòng. Và ở đấy lâu ngày sinh chuyện, cho nên xin phép cha mẹ chồng, chị em liền các biệt đất tỉnh H. Từ ngày đó hai chị em nàng về nơi cố lý. Một tối hôm kia, nàng ngồi một mình đốt ngọn đèn con. Nghĩ vơ vẩn đem ít quần áo của em ra vá. Nhưng tay rời rạc mắt mày choáng váng. Công việc mấy năm trước ở đâu kéo đến ầm ầm. Không nghĩ cũng phải nghĩ. Không sầu cũng bắt phải sầu. Chạnh nhớ đến Hoàng Sinh ơn trước mà đứng ngồi không yên. Vì nàng gặp người quen nói truyện. Hoàng Sinh năm ấy đã gần 30 tuổi mà vẫn chưa kết hôn.

Người ấy lại khuyên nàng rằng: Trong pháp luật làm tội kẻ có chồng theo giai, không bắt tội đàn bà góa cải giá những người thủ tiết thờ chồng là vì không gặp ai bằng chồng trước hoặc tuổi già hoặc nhà chồng giàu của giàu con. Nàng nay với Hoàng-Sinh vừa đôi phải lứa, và còn cái ân nghĩa bấy nay lẽ nào vì mình nhỡ bước để cho Chàng lỡ tuổi xuân xanh. Cô Sinh nghe xong tìm Hoàng-Sinh cho được. Chàng Hoàng Sinh từ ngày cứu được cô Sinh đỗ lại chỗ cũ. Chiếc xuyến vàng liền tay ngẫm nghĩ. Trong óc đã in sâu bộ mặt khuôn giăng đầy đặn dáng đi yểu điệu, tiếng nói khoan thai của cô Sinh rồi. Thế mà đã mòn con mắt mà phương giời ngày một vắng tin. Cho nên nhiều người gả con, chàng không lấy, ai cũng cho là dở là gàn. Hay đâu chàng đã riêng có một người ở trong ý chàng vậy. Một hôm đương giờ trễ học Hoàng Sinh trông ra thấy một người con gái. Tuy rằng cách còn xa nhưng cũng nhận ra là cô Sinh. Gặp nhau mừng rỡ mơ hồ như giấc chiêm bao. Đôi bên thuật chuyện đầu đuôi. — « Thiếp chẳng may gặp cơn gia biến lỗi ước cùng chàng để cho chim giời cá nước nhớ nhau! Thiếp tự thẹn mình làm thân con nhện mấy lần vương tơ ở đời này. Không cái gì đoạt được chữ trinh tiết của thiếp, duy chỉ có tấm cảm tình cùng người tri-kỷ mà thiếp đã minh tâm khắc cốt trong bấy nhiêu năm, Chàng không chê thân phận nay đã giãi gió dầu mưa, thì xin từ giờ kết giải đồng tâm. » Hoàng-Sinh mừng rỡ, nghe xong chỉ ngậm ngùi thương về cảnh ngộ, liền thu xếp về nhà cô Sinh xin làm lễ cải giá. Rồi Hoàng Sinh, cô Sinh đều quỳ xuống đất khấn đức Nguyệt lão thiên tiên phù hộ cho sắt cầm êm đẹp mai trúc đề huề. Em cô đã lớn liền cưới vợ cho ở riêng. Từ ấy ba gian nhà gianh lụp xụp đã dần dần thành ra một rẫy nhà ngói năm gian. Hai vợ chồng Hoàng-sinh hưởng cái gia đình lạc thú, thật là châu trần còn có châu trần nào hơn.

Nguyễn-văn-Lộc d t Quý

Cải chính

Ở mục đoản-thiên tiểu-thuyết kỳ báo ra ngày hôm kia, đầu bài là Sài-thị-phục-cừu đăng nhầm là Sài-thị phụ cừu, nay xin cải chính lại.

VĂN UYỂN

Phong rao

I

Đồng không con đóm lập lòe,
Cây cao lá dả cái ve gọi sầu
Thương ai vóc ngọc minh châu,
Gầy thân mưa nắng trắng đầu tuyết [sương.

II

Ngày ngày cuốc thửa ruộng nông,
Vạch giời kêu hỏi giời không trả lời.
Lòng người bạc mấy ai ơi,
Cơm chưa khỏi miệng quên người [cấy sâu.

III

Anh đi đường ấy bao xa,
Em về ôm bóng trăng tà năm canh.
Niềm riêng thổn thức một mình
Hỏi anh đường ấy thấu tình này chăng

IV

Em đi một bước một sầu,
Bước xa muôn dặm sầu đau trăm [đường.
Anh ngồi anh nghĩ anh thương,
Thương em lặn đất tuyết sương một [mình.

V

Vầng giăng ai sẻ làm đôi,
Công danh mấy độ ngược xuôi hỡi [chàng,
Đưa nhau một quãng đường trường
Hoa sầu đôi dẫy mấy hàng lệ sa.

VI

Người về chiếc bóng năm canh,
Biết ai mà ngỏ tâm tình cùng ai.
Nước non riêng tủi một người,
Cám công đeo đẳng nặng lời nước non.

Nguyễn-văn-Thao.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán

(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán một khu đất lớn chừng 7.000 thước vuông, trong có nhà tây một từng và các nhà bồi bếp, chuồng ngựa, nhà xe ô-tô, ở phố Nhà Rượu (Rue *Larrivée*) Hỏi tại bản-quán. 7.150

Xe ô tô

(Automobiles)

Muốn bán: Một chiếc ô-tô hiệu Mathis 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi, moteur mới thay, thân xe mới sơn, mui mới, 2 đèn phares secour, đủ đồ phụ tùng, và graissage Técalemit. Định bán 900$00. Hỏi tại: M. Tấn, Kho-bạc, Vĩnh-yên. 7.129

MỘT DỊP ÍT CÓ

Muốn bán một cái xe ô-tô Renault, 5 chỗ-ngồi, 10 mã-lực, kiểu cũ còn tốt. Giá 450$00 Hỏi tại : phố Hàng Mành, số nhà 33, Hanoi. 7.135

MUỐN BÁN

1· Một chiếc auto « Berliet » mười hai mã-lực -- Mẫu 1924 : chạy còn khỏe lắm -- Giữ gìn rất cẩn thận -- Một bánh xe phụ ngoài -- Sáu vỏ bánh xe mới -- Hai đèn phả « Marchal » mẫu to -- Một đèn phả phụ ngoài -- Có công-tơ tính kích-thước và nhanh-chậm, kính chiếu, một cái gác đồ đạc và bọc xe - Chưa chạy tới 10.000 ki-lô-mét -- Một dịp nay hiếm có -- Giá : 2.000$00.

2· Một chiếc xe ngựa demi-tonneau bánh cao su : bốn chỗ ngồi -- Mui xe, áo tơi và cánh gà tháo rời được -- Bộ da đồ ngựa màu hồng hồng -- Tất cả còn tinh hảo -- Giá : 130$00.

Sẽ hỏi tại : M. le Colonel PAULET -- 3ème Tonkinois (Citadelle) Bắc-ninh. 7.142

Xe-đạp, xe mô-tô

(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Đồ-đạc

(Mobiliers)

Muốn bán tất cả hay chia ra từng thứ một : đồ bày sà-loong, đồ bày buồng ăn, bát đĩa, v. v. đồ bày buồng ngủ. Hỏi tại : 69, phố Clémenceau, Haiphong. 7.138

Bán một bộ xa-long gụ, kiểu quấn-thư, 4 cái ghế bành, 2 cái ghế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-từ, Hanoi 7.143

Lạc con

(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tôi là Nguyễn-văn-Thuận, tòng sự tại nhà Trung-ương thư-viện, có đứa cháu gái tên Nguyễn-thị-Thanh, năm nay 17 tuổi, người nhỏ nhắn, mặt trái-xoan, ăn vận đồ đại tang: khăn vải màn. Ông bà nào biết cháu ở đâu, xin làm ơn chỉ bảo cho, tôi cảm ơn lắm lắm.

Nguyễn-văn-Thuận
Direction des Archives et
7.131 Bibliothèques à Hanoi

Tên Trần-thị-Lùn quê ở làng Thanh-nga, tổng Đặng-xá, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình, chồng là Trần-đình-Hàn nghề làm ruộng, ngày mồng hai tháng tư vừa rồi hai mẹ con tôi sang Nam-định. khi đi đến chợ Rồng thì lạc mất đứa con gái 13 tuổi tên nó là Trần-thị-Bé người mảnh dẻ, da không trắng không đen, quần nâu áo rách, lúc nó lạc thì nó có đem theo cái giỏ, vợ chồng tôi hết sức tìm mà không thấy, bố nó thương quá đi tìm tứ xứ đến hôm mồng 9 tháng năm về cảm nắng, mồng 10 chết, tình cảnh khổ lắm mà tôi thương cháu quá khóc mãi nay mù không biết nó lạc vào đâu, ông bà nào gặp nó ở đâu thì làm ơn mách bảo cho tôi biết hay là làm phúc đưa cháu về cho tôi thì không bao giờ dám quên ơn ấy!

TRẦN - THỊ - LÙN
Làng Thanh-nga, tổng Đặng-Xá,
Huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình

Tôi có đứa con tên là Trần-đình-Khương, 13 tuổi, người thấp mà cả ngang, da ngăm ngăm đen, ở chân chỗ chân tóc có một cái xẹo, vẫn cho theo học thầy giáo Trần-hưng-Long là người cùng làng với tôi ở trường Pháp-Việt làng Hải-yên, huyện Tiên-lữ, tỉnh Hưng yên. Đến ngày 22 tháng tư ta năm nay thì tự nhiên nó đi chơi rồi lạc đi mất, lúc nó ra đi thì mặc một cái áo cánh trắng và một quần trắng bằng vải ta.

Xin các quý ông, quý bà ai có biết thì làm phúc dẫn nó về đến quê quán tôi cho, thì tôi xin hậu tạ tử tế và bao nhiêu tiền phí-tổn tôi cũng xin chịu cả. Hay là ông bà nào có biết nó ở đâu thì làm phúc viết một cái thơ gửi cho tôi để cho tôi lại tìm thấy con tôi thì tôi cũng xin cám ơn vạn bội và xin đến nhà bái tạ tử tế.

Trần-đức-Nhuận
Thôn bái, làng Cồ-bản, tổng Trình-xuyên-hạ, huyện Vụ-bản, Nam-định.
7.139

Tôi có thằng con tên là Phạm-văn-Yến, 32 tuổi, quán làng Dục-tú, tổng Dục-tú, huyện Đông-ngàn, phủ Từ-sơn, tỉnh Bắc-ninh người nó có tính lẩm cẩm mất chi-khôn, giáng nó vừa người, cúp tóc, mặt vuông hàm rộng có râu, vấn khăn nhiễu tam giang mặc áo cánh nâu rách đã vá, đi chầy hội đền Kiếp-bạc hôm 18 ta vừa rồi không thấy về tôi đã cho đi tìm hết cách không thấy đâu cả.

Vậy ông bà nào thấy nó ở đâu hay là tin tức thế nào xin làm ơn viết thơ mách bảo cho tôi được biết thì tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Kính-cáo
Đào-thị-Chất
7.137 N· 12, rue Tirant, Hanoi.

Thưa các quí ông quí bà rõ cho số là tôi có một đứa con gái thân-thể mong manh xuân-xanh chừng độ 18 tuổi, vậy độ tháng giêng vừa rồi, tôi mới cho kết hôn mấy một cậu con giai cũng là con nhà gia thế ở trong làng tôi (Xuân-áng). Hôm mồng 6 tháng 7 mới rồi, không biết vì duyên cớ gì mà nói rối nhà bảo đi chợ rồi không thấy về, nhà bố mẹ chồng và tôi đã hết sức tìm tòi chung quanh vùng đó, xong thật tốn công vô-ích.

Vậy ngài nào khi biết tin này xin ra cái hảo tâm mà cứu lấy con nhà lương-thiện mà tỏ giò xem xét hộ cho, nếu thấy được con tôi hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin chịu.

Nếu ngài nào có lòng thương tình muốn giúp tôi, nếu còn nghi hoặc điều gì viết thơ về hỏi xin minh khai và xin đa tạ vô cùng.

Monsieur Bồ
Village de Xuân-Áng
Huyện de Gia-khánh
7.153 Province de Ninh-bình.

Lặt vặt

(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán
5.10

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP
(Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP
(Droit international privé) giá. 2 00
3° HANG-HẢI PHÁP-LỆ
(Droit maritime) giá. 1 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC
(Droit commercial) giá . . . . [illegible] 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh-ngoại)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Với chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, [illegible] tính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Số 238

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Đại-thánh nói :

Người cần, hành lý cũng phải cần, trong bao-phục có giấy thông-hành và áo cà-sa gấm, cái bát và cái chậu bằng tử-kim, đều là những của rất quí của nhà phật, làm sao lại không cần đến.

Bát-giới nói :

Kua-kha cứ quay lại tìm, còn chúng tôi xin đi trước ra đường cái lớn, đứng đó đợi chờ sư-huynh.

Tức thì các sao và các thần cùng hóa phép thần-thông đưa Đường-tăng bay qua khỏi bức tường cao, rồi chạy ra đứng ở con đường cái lớn để chờ Đại-thánh.

Bấy giờ vào khoảng trống canh ba, Đại-thánh thoắt-thoắt chạy vào trong, đến tầng cửa thứ nhất thấy khóa đóng rất chặt, không sao chạy ra được, liền kế quyết biến mình làm con giơi, chui theo kẽ mái ngói mà bay vào, bỗng trông thấy dưới cái cửa sổ ở tầng lầu thứ ba, lấp loáng có ánh sáng, liền chạy lại gần xem, thì là ánh sáng ở cái bao phục chiếu ra. Số là con lão-yêu lột cái áo cà-sa của Đường-tăng, rồi đem ấn vào trong bao phục, trên cái áo ấy có đính nhiều các thứ châu báu, nên đêm tối có ánh sáng lóe ra. Đại-thánh lấy làm mừng quá, liền hiện hoàn bản tướng, chạy lại với ngay cái bao phục lên trên lưng mà chạy. Không ngờ lật đật tuột tay, cái bao phục rơi ngay xuống sàn lầu đánh thuỳnh một cái, tiếng vang động cả lên.

Lúc ấy con lão yêu đang ngủ ở dưới lầu, thấy tiếng động, giật mình tỉnh dậy, nhảy phắt ngay ra ngoài, gọi lũ tiểu yêu lấy lửa châm đèn, cùng nhau la hét, chạy ra tìm khắp cả đằng trước đằng sau.

Đại-thánh sợ lại bị nó bắt được, đành phải bỏ cái bao phục lại, vội nhảy ra ngoài lầu, chạy thoát lấy thân.

Lũ yêu tinh sục tìm hết cả đằng trước đằng sau, không thấy bọn Đường-tăng đâu cả, nhân thấy giời sắp sáng, liền cùng nhau vác binh khí đuổi theo. Thấy 28 vị sao cùng các thần Ngũ-phương yết-đế, đứng cả ở dưới bờ núi. Lão yêu hét lên một tiếng rằng :

Chúng bay định đi đâu. Ta đã lại đây.

Vị sao *Giác-mộc-giao* liền gọi các anh em cùng các thần và Bát-giới Sa-tăng, đều cầm binh khí, ủng hộ Tam-tạng và chực để đối địch.

Lão-yêu thấy vậy cười hà hà rồi thổi một hồi còi, tức thì có bốn năm nghìn con yêu-tinh vừa lớn vừa nhỏ xúm lại vây đánh.

Hai bên ra sức đánh nhau ở trên bờ núi, chính lúc chưa phân được thua, thì bỗng nghe Đại-thánh thét lên một tiếng:

Lão Tôn ta đã lại đây!

Các sao và các thần bị lũ yêu vây kín và đánh hăng quá. Còn lão-yêu thì đánh nhau với Đại-thánh, Bát-giới và Sa-tăng. Một trường huyết chiến, mãi đến khi bóng ác đã ngậm non đoài, vẫn chưa phân sống mái.

Lão yêu thấy giời tối, liền cởi cái bao ra, cầm ở trong tay. Đại-thánh trông thấy biết là nó lại giở phép ra, liền kêu lên rằng: *hỏng! hỏng rồi!* Tức-thì cắm đầu bỏ chạy.

Đại-thánh chạy lấy thoát thân, không kịp bảo những người kia, thẳng đường cưỡi mây bay lên Cửa tiên. Còn những người kia không biết là nó giở phép, cứ đứng lại cố đánh nên đều bị nó chụp bắt vào cả trong cái bao, thu binh đem về trong tự viện.

Lão yêu lại sai lấy thừng trói theo ba thầy trò Tam-tạng lên, còn các sao và các thần đều trói đem giam vào trong cái hầm đất, khóa chặt lại.

Đại-thánh bay đi, ngoảnh đầu trông lại thấy lũ yêu đắc thắng, mọi người của mình đều bị bắt cả, liền hạ mây xuống, ngồi ở trên đỉnh núi Đông-sơn, trợn mắt nghiến răng, rất căm giận con lão-yêu ấy lắm, rồi nghĩ thương hại cho Tam tạng, bỗng ứa nước mắt mà khóc rằng :

Sư-phụ ơi, chẳng hay sư-phụ làm những sự oan-nghiệt từ đời kiếp nào, để đến nỗi kiếp này đi đến đâu cũng gặp phải những loài yêu-quái, khổ sở như thế này thì sống làm sao cho được.

Đại-thánh một mình ngồi than thở hồi lâu, rồi định thần lại mà nghĩ thầm, con yêu ấy không biết nó là loài gì, mà lại có được cái bao ấy, quái ấy, chụp bắt được cả thiên thần thiên-tướng và bao nhiêu người nữa. Nếu nay lại lên giời cầu cứu, thì chắc đức Ngọc-hoàng sẽ quở trách ta. Ta có được biết đức *Bắc-phương chân-vũ*, gọi là *Đãng ma thiên tôn*, hiện nay ở trên núi Vũ-đương về Nam-thiệm bộ-châu, tất ta phải lên đấy cầu cứu mới được.

Đại-thánh nghĩ vậy rồi lập tức cưỡi mây bay về Bắc-phương.

HỒI LXVI

Lại nói chuyện Đại-thánh cưỡi mây bay thẳng về Nam-thiệm bộ châu, không đầy một ngày đã đến núi Vũ-đương. Đức tổ sư ấy là do vua nước Tịnh-thổ cùng bà Thiện-thắng hoàng-hậu, nằm chiêm bao nuốt bóng mặt giời rồi thấy có mang, trong 14 tháng thì sinh ra. Vị tổ sư ấy từ lúc bé đã khỏe mạnh lắm, lớn lên có chí khí thần linh, không chịu nối ngôi vua, chỉ chăm sự tu hành, cha mẹ không thể ngăn cấm được, rồi bỏ nơi vương-cung vào ở trong núi, tu thành được chính-quả, đức Ngọc-hoàng hạ sắc cho hiệu là Chân-huyền.

Đại-thánh đến đó, vừa đi vào vừa nhìn xem tiên-cảnh, khi đến cửa Tam-thiên ở ngoài cung Thái-hòa, bỗng thấy năm trăm vị Linh-quan chạy ra chặn lại mà hỏi rằng :

Người nào kia lại đi vào đây?

Đại-thánh nói :

Tôi là Tề-thiên đại-thánh Tôn-ngộ-không, có việc xin vào bái kiến đức Tổ-sư.

Các linh quan vào báo, đức Tổ-sư liền bước xuống điện chạy ra đón vào cung Thái-hòa.

Đại-thánh vái chào rồi nói rằng:

Tôi có việc muốn phiền cậy đức Tổ-sư giúp cho.

Đức Tổ-sư nói :

Đại-thánh có việc chi, xin cứ nói.

Đại-thánh liền kể hết sự tình rồi lại nói rằng :

Hiện nay tôi đành chịu bó tay không còn có cách gì giở ra được nữa, vậy phải đành bạo lên cửa với đức Tổ-sư rủ lòng thương mà giúp cứu cho.

Tổ sư nói :

Trước đây tôi ngồi trấn tại Bắc-phương, thống nhiếp ngôi huyền-vũ, để trừ tiệt các loài yêu tà ở trong thiên hạ, sau lại phụng chỉ đức Ngọc-hoàng, tổng lĩnh ngũ-lôi-thần-tướng và các loài độc-thú độc-long, nay lại phụng mệnh đức Huyền-thầy thiên tôn, tĩnh trấn tại núi Vũ-đương này, vì ở Nam-thiệm-bộ-châu và ở phía bắc đều là đất bãi lau cỏ, có nhiều loài ma quỉ ẩn núp ở trong ấy. Nay Đại-thánh có lòng vời đến, nhưng không có sắc chỉ của thượng-giới, tôi không dám tự tiện động can qua, mà nếu không giúp thì lại e mất lòng Đại-thánh. Tôi chắc con đường về phương tây, dẫu có loài yêu tà, nhưng cũng không lấy gì làm hại cho lắm. Vậy tôi cử hai tướng Quy, Xà và năm tướng Đại-thần-long, đi giúp sức ngài để bắt loài yêu tinh, có thể cứu nạn cho sư-phụ ngài được.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ

ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá. . . . . 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
301

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. nº 250

Mời sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời :

- *Các thứ máy đánh lửa (briquets) bật-nhùi và đá.*
- *Vải may màn tây (tulle moustiquaire).*
- *Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).*
- *Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).*
- *Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đối-cờ.*

KINH KHAI GIÁ

Hiệu tôi có bán buôn bán lẻ các thứ [illegible] sành [illegible] và muối, [illegible] nhỏ, đồ các [illegible] là ciment bao ciment thông và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đâu quen biết cả, vậy [illegible] khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc [illegible] mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ [illegible] trả lời ngay được [illegible] ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin tính giá thực hạ, dù thứ gì hiệu [illegible] không sẵn thì cũng xin tìm lời mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời giá chấm trước cho vay đến [illegible] phần trăm [illegible] mà lấy lãi rất nhẹ. [illegible] quí khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm [illegible] vô cùng.

Nay kính

[illegible]

NHÀ BA-CHƯƠNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần-hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotormine
Giá 1$30 một hộp

CÁO-BẠCH

Hiệu tôi mở tại hàng ngang
Chuyên nghề chế pháo được nhiều khách khen
Đã quyen chớ có ngại ngùng
Trong Nam ngoài Bắc ta cùng vào mua
Bạn hàng nhớ hiệu là may
Để cho bản hiệu ngày dầy mở mang
Mở mang ấy cũng bởi bạn hàng
Nghề buôn chỉ có tín nhan làm đầu
Đã mua chớ có mà cả làm chi
Để người phải nói ấy thì lâu thêm
Chế giấy bán giá không hai
Để cho thương nghiệp ngày giầy thông thương

Bảo ngọc lai cảo,
KIM THÁI
Nº 3 Rue des Cantonnais, Hanoi

Lại không có điện. — Những ngày 3, 4, 5, 6, và 7 Octobre, 1927 từ 18 giờ đến 21 giờ đường xe điện, và các phố về mạn đường giây phố hàng Buồm, và phố hàng Cót lại không có điện.

Cải chính. — Trong số báo ngày 29 septembre vừa rồi, ở trang thứ ba và mục *Đấu giá*, có tên M. *Ng-văn-Khuê* được thầu việc mở rộng sở cảnh-sát và mật-thám trên phố Toàn-quyền, in lầm là M. *Phạm-văn-Khuê*, vậy nay xin cải chính lại cho đúng.

Thưởng hàm. — M. Lê-văn-Mậu' quán làng Ra-ta, huyện Thanh-hà (Hải-dương), làm *chef déquipe* tại sở xe lửa Vân-nam, đã có tòng tòng tầm theo MM. Patoux và Poli trong khi bị giặc Tàu bắt cóc, vậy nay được thưởng tùng cửu phẩm văn giai (9-2).

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ BI-CƠ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng, chuyên-môn trông-nom.
Hỏi tại: Hàng-giò, 33, Hanoi.

Ô-tô đụng xe kéo. — Ngày hôm qua vào hồi 4 giờ chiều, người đội tây tên là Raein chiếc xe ô-tô số T. 978 khi đi đến phố Cửa-đông rẽ vào đường trong thành đụng phải chiếc xe hàng số P.P.H. nº 88 do Nguyễn-v-Quang kéo nhà ở phố Duranton. Người cu-li hơi bị sây sát, còn cái xe bị gẫy càng.

Xe bò đụng xe tay. — Cũng ngày hôm qua, vào hồi 5 giờ 35, chiếc xe bò của hiệu Vạn-lợi ở ngoài sở sông, do cu-li là Nguyễn-v-Ngọc kéo, khi đi qua phố Phúc-kiến đụng phải cái xe nhà của M. Phạm-trung-Hiền đỗ ở trước cửa nhà số 2 ở phố ấy, may người không việc gì.

Ông lão chưa chầu giời mà đã .. — Ngày 23 Septembre 1927, một người Hoa thương tên là M. Luong-Hưu, 65 tuổi, buôn bán ở Hải-dương phố Maréchal joffre số 18, đi vắng, giao nhà cho vợ lẽ tên là Hoàng-thị Hảo. Khi về thì thấy vợ đi mất mà soạn đồ đạc trong nhà thì mất tất cả đáng giá 300 p. ông lão liền lên Hanoi đi tìm khắp các xóm bình khang thì gặp ả ở đường Huế trong một nhà chị em. Ông lão bảo về nhưng ả nhất định không chịu theo về. Nay vì có đơn kiện, nên sở mật thám đã bắt thị Hảo đề giải về tòa án Hải-phòng xét xử.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lời cám ơn. — Chúng tôi xin có lời cám tạ các cụ, các quan, các ông các bà đã có lòng gửi giấy chia buồn, cho đồ phúng viếng và đi đưa đám phu quân và thân phụ chúng tôi là :

M. NGUYỄN-CHÍ THỰC
Tham-tá tòa Thương-chính Haiphong

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ xuất, xin các cụ, các quan, các ông, các bà miễn thứ cho.

Vợ và con bái tạ.

HIỆU
KIM
HOÀN
王成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con : Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quang-đông* bên *Tàu*, đã may mươi năm nay, có mở vườn chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG HỈ CHÍNH THỊ DANH-TRA » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU :
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

Société internationale d'épargne

(INTERNATIONAL SAVINGS SOCIETY)
Hội Vạn-quốc để dành tiền
LÀ HỘI CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP ĐỀ GÓP VỐN

Vốn của hội là sáu vạn năm nghìn nén (65.000 taëls) một nửa vốn đã đóng rồi và hai triệu phật lăng (2.000.000 fr.) một phần tư đã đóng rồi.

Tổng cục : Thượng-hải, phố Edouard, VII, số 7.

Lập ở nước Pháp tại Paris, phố Saint-Lazare, số 85.

TỔNG-CỤC QUẢN-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP tại Saigon, phố Guynemer, số 25 (giây nói số 571).

Số tiền lưu-trữ đến ngày 31 Décembre 1926 : 18 triệu 28 vạn 5.783 đồng 26 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Trong năm 1926 chia lời cho những người có phiếu số tiền là : 15 vạn 7.025 đồng 29 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Về các công việc của hội trong xứ Đông-pháp thì sẽ do Chính-phủ Đông-pháp kiểm soát.

Đại-lý các nơi : *ở Hanoi và những tỉnh chung quanh : MM. Delphin, Vũ-văn-An, và Nguyễn-Thiều.*
ở Hải-phòng : M. Henri-Bleton.
ở Thượng-du : M. Chaffangeon ở Hải-phòng.

Ai muốn hỏi han điều-lệ hội xin mời đến M. Vũ-văn-An, 18, Bd Đồng-khánh, Hanoi.
7.152

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Hội Trung-kỳ như tây du học bảo trợ. — *Lời cám tạ của các du học-sinh.* — Trước khi các du học-sinh lên đường sang Pháp tòng học có đến cám tạ hội đồng trị-sự hội du-học bảo-trợ, quan Cơ-mật viện trưởng là chánh chủ hội có đọc diễn văn, các học sinh có đọc đáp từ. Kỳ trước đã lục đăng bài diễn-văn, kỳ này lục đăng bài đáp từ, để công chúng lãm.

Toàn văn bài đáp từ như sau này:

Bẩm cụ lớn chánh chủ hội và các ngài trị-sự.

Chúng tôi nhờ ân cụ lớn chánh chủ hội cùng các cụ lớn cơ-mật và các ngài nhiệt thành về cái hậu vận nước nhà mà tận tâm kiệt lực gây dựng ra hội bảo-trợ du học này nên ngày nay anh em chúng tôi mới được sang Đại-pháp du-học, ngày hôm nay nhân có hội đồng Trị-sự họp mặt tại đây, chúng tôi xin có lời trân trọng cám tạ các cụ-lớn cơ-mật, các ngài trị-sự khóa nay và khóa trước và các hàng hội-viên trong hội. Chúng tôi mừng hội đã được khoảng trương vững bền; có xét cái lịch sử hội trong khoản một năm trở lại, mới biết công lao cụ lớn và các ngài, tuy rằng có hai chánh-phủ giúp đỡ mà cũng không phải là ít, thực là nhờ cái lòng sốt sắng hiếm có của cụ lớn và các ngài hội Du-học bảo-trợ mới được cái hiện trạng ngày nay.

« Nước ta từ buổi phong hóa Âu-Mỹ tràn vào đến bây giờ, ai nấy cũng mơ nền văn minh tấn bộ, nhưng khốn thay! Người bè bào có, kẻ dụng công không, muốn mà không chịu làm, làm còn sợ khó. dẫu nhà nước có muốn khai hóa đi nữa, mà mình không tìm cách dung hóa chỉ khoanh tay chờ đợi, thời việc gì chẳng hỏng, nên công cuộc của cụ lớn và các ngài tổ chức ra, tuy là sơ bộ, mà cũng có thể kể là một việc kiệt tác để khích khuyến những người hữu tâm với xã hội. Chúng tôi không những mừng vì hội thành lập mà lại mừng cho anh em thiếu niên học sinh Trung-kỳ nữa, xưa nay vẫn có lắm người có tư cách học được, nhưng hiềm vì rằng tư bản không có, nên không thể đua chen cùng anh em đồng bào trong Nam ngoài Bắc, nhưng từ nay sắp sau, đã có hội dẫn đường giúp sức, thì dẫu không được đặc sắc, nhưng cũng không đến nỗi phải chịu phần kém sút.

Bẩm cụ-lớn cùng các ngài, lần này là lần đầu mà cụ lớn cùng các ngài thi hành cái mục đích của hội, chúng tôi là người đầu tay đầu chân chẳng khác chi hạt giống mà hội bắt đầu gieo, thì nào hội cũng mong cho chóng khai hoa kết quả, hay cũng ở đó, dở cũng ở đó, nhưng là trong lúc sơ-sinh, hội cần phải có hiệu quả tức thời cho người ngoài trông cậy, kẻ trong vững lòng. Chúng tôi vẫn biết rằng cái trách nhiệm của chúng tôi thực nặng nề, nhưng chúng tôi xin làm hết cho hội khỏi thất vọng và khỏi phụ cái công khó nhọc của cụ lớn cùng các ngài trong bấy nhiêu lâu.

Chúng tôi xin tuân theo những lời cụ-lớn chánh hội chủ vừa nói đây, một là chăm việc học cho thỏa mãn, hai là giữ tính hạnh cho vẹn toàn. Ngày sau may chúng tôi thành nghề, tuy chưa biết đã thực hành được hay chưa, vì sự thực hành là một việc rất khó, nhưng chúng tôi cũng có thể trở nên người hữu dụng, giúp việc rập đỡ chuyện kia cho xã-hội mình trên con đường tiến hóa. Cụ-lớn và các ngài mừng cho chúng tôi được cái hân hạnh đi du học bên Đại-pháp là một nước văn minh cường thịnh, chúng tôi xin mừng cụ lớn và các ngài trải bao khó nhọc mà hôm nay mới thấy chúng tôi: Vườn hoa mới lập, khoảnh đất vừa khai, chúng tôi mong rằng ngoài mấy cái hạt giống muộn-màng này về sau sẽ có những hạt giống tốt; sẽ có hoa tươi quả mởn, hàng trăm hàng nghìn làm cho thiên hạ ai nấy cũng phải tấm tắc khen ngợi.

« Riêng về phần chúng tôi thời bây giờ chỉ xin hứa trước một điều là gánh nặng mà hội ủy thác, chúng tôi xin hết sức đi cho tới nơi tới chốn để làm gương cho kẻ hậu tiến. Chúng tôi thiết tưởng rằng như thế là làm hết cái bổn phận học trò đối với hội và đối với quốc-dân.

« Nay mai chúng tôi sẽ đáp tàu sang nước Pháp, chúng tôi xin chúc cụ-lớn hội trưởng và các cụ-lớn cơ mật phước thọ, các ngài trị sự cùng các ngài hội viên vĩnh an và hội Nam tây du học bảo trợ » bền chắc lâu dài.

THANH-HÓA

Cái tai hại trận mưa bão vừa rồi. — Ngày 26 tháng 8 ta vừa rồi, tự nhiên nước bể dâng lên, ngập vào các làng dọc tỉnh Thanh-hóa, từ phủ Tĩnh-gia, phủ Hoằng-hóa, huyện Quảng-xương đến huyện Hậu-lộc, hơn 200 làng, đều bị nước mặn tràn ngập, những nơi đồng điền, xưa nay nước bể chưa từng lên tới, hôm ấy nước ngập đến ba thước tây, ruộng lúa bị phải nước mặn hư hỏng mất cả. Cũng may cho các nơi có vệ nông đê, như là đê Hội-triều thuộc phủ Hoằng-hóa, đê Nghĩa-điền thuộc huyện Quảng-xương, đe tuy bị vỡ, lúa tàn tận rồi, nhưng khi nước cảng, nhờ có đê ngăn, nước chậm tràn vào cũng đỡ hại đến tính mạng tài sản. Còn các dân làng không có vệ nông đê, phần nhiều nước ngập trôi nhà chết người hại của, (số nhà trôi hơn 300 nóc; số người chết hơn trăm mạng; vật hạng bao tổn không biết đâu mà kể), nhất là phủ Tĩnh-gia, huyện Quảng-xương, mấy làng ở gần sông Ghép, phủ Hoằng-hóa mấy làng ở ven bờ bể, thì thật tối ư thiệt hại.

Cái thiên tai dâng tây nước ở mấy hạt tỉnh Thanh-hóa ngày nay, so với cái thiên tai thủy lạo ở Bắc-kỳ năm ngoái, lại có phần thảm xót hơn!! Vì rằng ở Bắc-kỳ năm ngoái bị lụt nước ngọt, mà ở Thanh-hóa bây giờ bị lụt nước mặn, và lại ở Bắc-kỳ bị vỡ đê nhờ có nhà-nước trích của công thuế phu đến đắp; dân chỉ chịu đói mà thôi. Chứ như ở hạt tỉnh Thanh-hóa bây giờ, đê vỡ lúa mất dân đành chịu đói, mà lại phải tự đắp lấy đê nữa.

Mong rằng Chính-phủ, sẵn lòng hiếu sinh thì ân cho các hạt dân bị nạn, mấy điều sau này :

1. Lập hội Cứu-tế, chẩn cấp cho các nơi bị trôi nhà hại của, để bảo toàn lấy sinh mệnh.
2. Bảo lĩnh với Đông-pháp ngân-hàng, cấp thải cho các nơi bị đê vỡ lúa mất, để sinh lý về vụ sau.
3. Đốc sửa những tổng lý có đê bị vỡ, phải bồi bổ nhất luật nghiêm hạn cung thoan để bảo tồn lấy đê vệ-nông.

Lương-tài-Tạo, lại cáo

Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Rượu bồ-đào:

TONIQUE « TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin [illegible]

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54.
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Bồ-đề

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)
Soạn giả : **Victor Hugo**
Dịch-giả : **Nguyễn-văn-Vĩnh**
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Phần thứ nhất, quyển thứ	*1,*	*mỗi quyển.*	0$50
—	— 2,	—	0.45
—	— 3-4,	—	0.85
—	— 5-6,	—	0.45
—	— 7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	*1,*	—	0.45
—	— 2-3,	—	0.50
—	— 4-5-6,	—	0.60
—	— 7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	*1-2-3,*	—	0.55
—	— 4-5-6-7,	—	0.65
—	— 8,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé,		**mỗi quyển.**	0.20
—		*cả 12 quyển gói làm một.*	1.00

Pour soigner vos douleurs soignez vos reins !

Lorsque les reins sont faibles (mal de dos) les impuretés et l'acide urique restent dans le sang.

Le lumbago, les douleurs du rhumatisme, de la sciatique, de la goutte, les enflures des chevilles sont soulagés et, peu à peu disparaissent par l'emploi des Pilules Foster qui fortifient les reins et chassent l'acide urique.

Les hommes comme les femmes, dont si souvent la santé laisse à désirer par suite de nombreux malaises : vertiges, lassitude, fourmillements dans les doigts, points noirs devant les yeux, albumine dans les urines, ont intérêt à employer les Pilules Foster ; elles donnent dans ces cas des résultats souvent inespérés.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie
La boîte : 7 fr. 80 — La double-boîte : 14 fr.
Toutes Ph^ies ou f^co, H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17^e).

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh đường GRENELLE St GERMAIN mấy bài số 9 ở tại đô thành PARIS.
CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

XE TAY NHÀ

Chỉ có thứ *xe tay nhà* thì có giá-trị, mà bán tại :

Garage Bobillot
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Quí-khách nên đòi cho được hiệu xe « *Pousse-Pousse Saïgonnais* » của Đông-pháp vận tải Công-ty.

Có kiểu riêng ai muốn thửa kiểu nào cũng làm được, công việc làm rất nhanh chóng.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(*hiệu đầu nai*)

Một vị độc-giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá-trị và cách dùng thuốc *Dragées Rabuteau* thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) ấy, mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dày và đau gân cốt.

Vậy xin kể ra sau này : Thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này bào-chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đạm-lam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những hơn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sùi lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
NÊN DÙNG THUỐC
QUINOFORME
hoặc ống, hoặc viên
Tại tất cả các thuộc-địa Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.

GỞI BÁN TẠI TẤT CẢ CÁC NHÀ BÀO-CHẾ
Nhà chế thuốc LACROIX, 29 31, Rue Philippe de Girard — PARIS.
3044 m

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$50

3001

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN
Yếu sức mỏn dâm, lão nhược sớm
Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mau mạnh hết
Có bán cùng các nhà bán thuốc
SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

CHUNG TẤT
Quyển thứ mười tám
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá : 0$05

Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.

IN TIẾP THEO
Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký
(*Les Aventures de Télémaque*)
par Fénelon

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được biết rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

NHÀ·BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol
0$60 một ống sáu cachets
3001

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
6701

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00
3001

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$50
CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Các đồ dùng về việc thao-luyện

XE-ĐẠP MORO, khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn 1/2, ru-líp, dăng-tờ sơn, nơ Hahinson, có xà-cốt và có bơm	400 fr. 00
XE-ĐẠP CLÉMENT khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn cao, ru-líp, dăng-tờ mạ kền 1/2, nơ Dunlop, có xà-cốt và có bơm	700 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp bằng đất, bằng đồng mạ kền	54 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp dầu, sơn đen	22 fr. 50
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp nến, sơn đen chỗ thông hơi và ống nến mạ kền	27 fr. 75
YÊN XE-ĐẠP hạng khỏe, lò-so đằng trước và đằng sau, sơn hay mạ kền	71 fr. 50
CÁI CẮM ĐÈN nhãn	1 fr. 50
QUẢ BÓNG PHỐT-BAN hiệu PIRATE bằng da chromé trắng tốt, có cả bong-bóng	95 fr. 00
BONG-BÓNG ĐỂ THAY ĐỔI bằng cao-su đỏ	22 fr. 00
PASSE-LACETS bằng thép, cán bằng gỗ sơn	3 fr. 00
TIRE-LACETS bằng thép mạ kền	3 fr. 00
BƠM ĐỂ BƠM QUẢ BÓNG bằng đồng đánh bóng, cán gỗ	24 fr. 00

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « ***Verney Carron*** »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

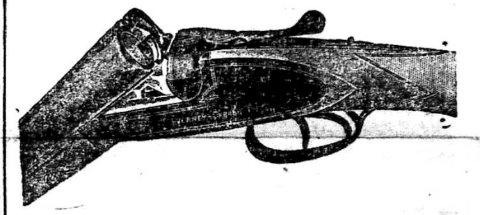

Trước khi ăn cơm
UỐNG RƯỢU
COGNAC CUSENIER
COURONNE
với nước SODA « PRIOR »
ăn rất ngon cơm.

Sau khi ăn cơm rồi, uống một cốc nhỏ rất tiêu-thực.

Trong nhà mà có một chai Cognac Cusenier Couronne để-phòng được bệnh đau-bụng và những lúc cần-cấp ban đêm.

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

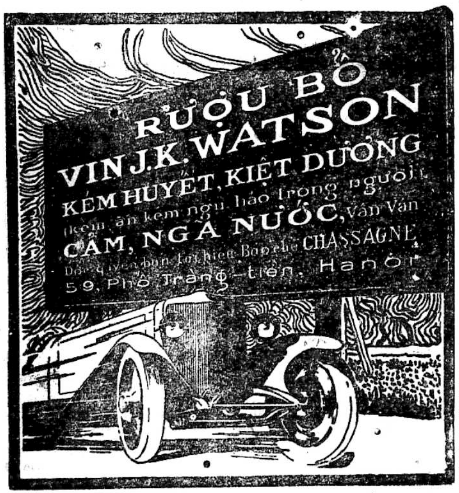
RƯỢU BỔ
VIN J.K. WATSON
KÉM HUYẾT, KIỆT DƯƠNG
(kém ăn kém ngủ, háo trong người)
CẦM, NGÃ NƯỚC, vân vân
Độc quyền bán tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Tràng-tiền, Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lũng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . .* *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

MỚI XUẤT BẢN !
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa đồ Đông-pháp toàn thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$30 — Tiền cước : 0$10
Bán tại bản-quán và các hàng sách